NAM THỨ MƯỜI BỐN — SỐ THỨ 2647 | MỖI SỐ : 0$02 | NGÀY THỨ NĂM 14 JANVIER 1926

RÉSIDENCE SUPÉRIEURE DU TONKIN
DÉPÔT LÉGAL

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DÉPÔT LÉGAL INDOCHINE N° 4604

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI					
	[illegible]	Người đem đến nhà	Gửi ở Giây thép	Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Ai-lao	Nam-kỳ, Nội-Pháp và các thuộc-địa Pháp	Ngoại-quốc
Một năm. .	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	12$00
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng. .	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00
Ba tháng . .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng. .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.
4e page: *Une seule insertion* . . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel . . . . »
Par centimètre et par insertion . . . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$80 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Dân xứ Nghệ đối với ông Phan-bội-Châu

Phan-bội-Châu ! Phan-bội-Châu ! Cái tên ấy hai mươi năm nay ở nước ta thành ra như một cái tên thần-bí, ít, người dám nói đến, dám bàn đến, có chăng nữa cũng là nói thầm, bàn vụng mà thôi. Mấy tháng đây lại không thế nữa, từ thành-thị cho đến thôn quê, đâu đâu cũng nói đến.

Từ ngày hội-đồng đề hình kết án ông phải khổ sai chung thân thì lại càng thêm náo-nhiệt, ai ai cũng nô-nức hỏi việc Phan-bội-Châu, ai ai cũng năm-hở bàn việc Phan-bội-Châu; các nhà báo đua nhau phụ-họa, kẻ bàn thế nọ, người nói thế kia, thiệt cũng đã bút cùn, mực cạn.

Ta là người xứ Nghệ, đồng châu, đồng quận với ông, nếu chẳng có một vài hàng thì thiệt quá ư lãnh-đạm. Hoặc giả có kẻ bảo « thấy người sang bắt quàng làm họ, thấy ông nay đã được tha mới múa mép khua môi, lúc ông còn bị án thì điềm-nhiên tọa thị». Xin trả lời rằng chính vì ông được tha mà chúng tôi phải nói đây. Chúng tôi vẫn biết rằng trong lúc ông ở ngục, quốc dân ta trong Nam ngoài Bắc đều hết sức cổ động yêu cầu cho ông được tha.

Việc đó không phải là không hay, chính cũng là một việc ở trong bổn-phận quốc-dân ta đối với ông vậy. Ông là người muốn cứu cho quốc-dân, thì quốc-dân phải cứu lại cho ông, để thù báo tấm lòng nhiệt thành ái quốc; và chăng đối với người ngoài, dân khí mình cũng vì đó mà tăng thêm lên được một vài phần.

Còn như chúng tôi thì không thế. Không phải chúng tôi cầu cho ông chết, tự biết rằng dẫu có xin, Chính-phủ cũng chẳng cho nào. Giết Phan-bội-Châu là một việc tối giã man, mà nước Pháp là một nước tối văn-minh, trăm khéo nghìn khôn, khi nào lại có chịu làm thế. Chúng tôi đã liệu biết trước rằng, nước Pháp sẽ coi theo trình-độ của quốc-dân, cái phong-trào của thế-giới ngày nay mà lấy lòng nhân-từ quảng-đại xử với ông Phan. Vả chăng việc ông làm là việc rất chính đại, rất đường-hoàng, đối với nhân quyền xã-hội, đối với thế-giới văn-minh, ông thiệt chẳng có tội gì; nước Pháp là một nước thủ xướng nhân-quyền, sáng tạo luân-lý, thì hà diện mục đi làm tội một người như ông.

Bởi thế đó mà chúng tôi điềm nhiên đó, ai trách chúng tôi, ai hiểu chúng tôi, chúng tôi đều thờ phụng làm kẻ yêu mến chúng tôi, nhưng chúng tôi xin một điều là đồng bào ta hiểu cho rằng ông Phan nay được tha ra mà còn sống đó, vẫn là vạn bất đắc dĩ, chớ sống thừa còn tưởng đến rày nữa sao? Thà đem một giọt máu đào, mà cho thiên-hạ trông vào cũng hay. Ông có ngờ đâu quốc-dân ta đua nhau xin tha cho ông, mà chính-phủ cũng tha cho ông, bởi thế mà ông hoài cảm với quốc dân, ái đái với chính-phủ, còn nuôi với nước non này mà phải sống gượng với nước non này.

Ta cứ nên tự tin rằng ông còn sống ngày nào thì tâm huyết của ông vẫn còn nóng ngày nấy, cái chủ-nghĩa của ông vẫn còn sống với ông ngày rấy, dẫu đến lúc hấp hối, ông cũng cứ còn cúc cung tận tụy với giang-sơn. Trong chúng tôi nhiều người đã từng quen biết ông từ buổi thiếu thời cho đến lúc xuất dương, từ lúc còn là một kẻ thư-sinh cho đến khi trở nên một bậc chí-sĩ, cái lòng thành thực của ông, cái chí khẳng khái của ông, chúng tôi đã biết rõ ràng, nên dám chắc rằng dẫu đến bao giờ ông cũng không nản chí nguội lòng mà đành chịu bỏ cái chủ-nghĩa sinh bình hoài bão. Có kẻ vụng suy ít tính, cạn dạ nghe người, đã ngờ vực cho ông thế này thế nọ, đến nỗi tự khi ông được tha đến nay, dư-luận rất là phân vân, nhưng cái dư-luận đó thiệt không đáng nên có mới phải. Ôi, xin tha cho ông mà lại ngờ vực ông, chẳng là nhục cho ông lắm ru, quốc-dân ta mà xin cho ông, ấy vì coi ông là một bậc anh-hùng cứu quốc, mà ông còn còn nuôi với quốc-dân ta là cốt để đồ-báo quốc-dân ta, ông vẻ vang tức là quốc dân ta được vẻ vang. Ông xấu hổ tức là quốc dân ta bị xấu hổ, vì rằng ông chính là cái tinh-thần của nước ta, cái hoa thơm của nòi giống Việt-Nam ta. Ta chớ nên nhẹ dạ mà lầm, để thiên-hạ chê cười cho thêm tủi quốc-hồn, cho thêm nhục quốc thể.

Ông Phan là một người chân chính ái quốc, hoài bão một cái chủ-nghĩa lớn lao, ra ngoài đã hai mươi năm có lẻ, giao tiếp với biết bao nhiêu nhân nhân chí-sĩ, hào kiệt anh hùng trong thế giới, nào phải như tuồng giá áo túi cơm, mưu đồ phú quí, không biết liêm sỉ, chịu khuất thân mà vào cúi ra luồn; ông có lẽ nào lại nỡ đem cái sự nghiệp vĩ đại, cái phẩm giá quang minh, mà phá hoại đi với tuổi già hay sao? Ta phải biết cái chết của ông bây giờ, ông đã cầm sẵn trong tay, dẫu vạn nhất mà có thế nào đi nữa, thì ông đành đem một chết cho thỏa cùng non nước.

Thôi thôi nói ít hiểu nhiều, xin đồng bào nghĩ lại.

Nay hãy xin bàn đến việc ông được tha. Cứ như bề ngoài mà xét thì ông được tha rồi thiệt, vì rằng ông đã ra khỏi chỗ ngục đường. Song ta hãy xét lại xem ông có được tự do như mọi người khác không? Có kẻ nói « cứ xét cho kỹ thì không. Tha mà chưa được tự tiện tới lui, tha mà còn có người coi giữ, người coi giữ đó tuy không phải là một tên ngục-tốt, nhưng cũng là một hạng cao đẳng ngục quan. Ô ! tha mà tiệt hết đường tự do, tha mà còn giam lỏng thì sao gọi là tha? Tha như vậy thiệt là tha để làm nhục cho người được tha, tha như vậy chẳng thà là giết. »

Cái dư-luận đó rất là chính đáng, nhưng cũng có hơi sớm quá, vì Chính-phủ đã đem nhân đạo không giết ông, không làm tội ông, lại tha cho ông, thì có lẽ nào hẹp hòi nhỏ nhen đến thế ! Ta chắc rằng nay mai ông sẽ được hoàn toàn tự do

Cứ như lời dư-luận đó thì ông bây giờ chưa được tha thiệt, nhưng giả sử rồi đây Chính-phủ tha thiệt cho ông nghĩa là cho ông dầu về dầu ở mặc lòng không bắt nhận một chức gì, không ép một việc gì, thì ông nên làm thế nào?

Ông đã nên dự vào chính trị mà giúp chính-phủ hay chưa? Quyết rằng chưa nên. Vẫn biết chính-phủ sẽ đem cái chính-sách khoan hòa mà nới quyền cho dân ta, sẽ châm chước theo ý kiến Phan huynh ông mà hành chính. Song khốn nỗi, ông đã hai mươi năm thân lìa Tổ quốc, tuy nghe nhiều thấy rộng thật, nhưng chỉ nghe thấy việc nước người, đến như việc nước ta thì còn bỡ ngỡ mười mươi, nay mà ra giúp chính-phủ thì chi cho khỏi làm sự sai lầm được, — mà sai lầm trong việc chính-trị không phải là việc chơi, sai một li đi một dặm, — mà sai lầm thì tổn mất cái thanh giá của ông nhiều lắm, vì là chẳn mất cái lòng tín ngưỡng của quốc dân, phụ mất cái lòng hâm mộ của chính-phủ, — mà sai lầm chẳng những là xấu cho ông mà thiệt xấu cho cả dân tộc Việt-Nam này vậy.

Sao cho bằng hãy tạm lui về ít lúc, du-lịch khắp trong Nam ngoài Bắc, giao tiếp với kẻ cựu người tân, đi cho biết đó biết đây, đem con mắt tinh đời mà xem công việc của chính phủ, lấy cái lòng yêu nước mà xét trình độ của quốc dân, khi đó sẽ làm sách viết báo, đem tư tưởng hay giúp chính phủ, lấy kiến văn rộng mà dạy quốc dân, dẫu mà chính-phủ không nghe ấy là tự chính-phủ, quốc dân không hiểu ấy là lỗi quốc-dân, chứ ông đối với nước với dân thế là còn một cái tàn suyễn cũng không dám tiếc vậy. Như thế thì ông họa may mới khỏi sai lầm mà toàn được danh tiết. Chính một nhà chính-trị trứ danh nước Pháp ở Nghệ cũng đã nói: « Nếu tôi là bạn thiết của ông Phan, thì tôi sẽ khuyên ông lui về trước thư lập ngôn, vui cùng non nước » Lời nói hữu tình lắm thay.

Vạn nhất mà ông phải ra bây giờ, thì không chi bằng ra làm dân đại biểu. Cũng là giúp chính-phủ, Nhưng mà ra đường này thì chính đáng hơn. Đương cái buổi chính-phủ sẵn lòng cải canh, ông Phan mà đứng thay mặt cho dân, đem dân nguyện mà đạt cùng chính-phủ, thỉnh cầu các việc ích nước lợi dân, thì chẳng cũng hợp thời lắm ru? Tuy nhiên, nếu chính-phủ mà có thiệt lòng khai hóa, bỏ cái chính-sách ám muội chuyên-chế cũ, mà dùng cái chính-sách quảng-đại công minh, hễ việc gì có quan đến quốc-kế dân sinh, cũng đem ra cùng dân bàn định, cho dân được tự do phát nguyện, cho dân được tự do chất vấn, cho dân đại biểu được quyền kháng đối như ở một nước văn minh, thì ông mới nên ra, vì có thế thì chức dân-đại-biểu mới xứng đáng với ông Phan, mà có ông Phan mới xứng đáng là dân-đại-biểu.

May chi mà được chính-phủ quí rộng lòng như thế, và lại được ông Phan ra như thế, chắc chẳng mấy lâu sẽ tan được đám mây mù trên trường chính-trị, tiêu được hết cái lòng ngờ vực của người Pháp người Nam, hai bên thấu hiểu được nhau, sẽ đồng-lao cộng-tác, thực hành cái chủ-nghĩa Pháp-Việt đề-huề mà bấy lâu nay chỉ là một cái chủ-nghĩa có danh không có thực. Như thế thì chẳng những là dân tộc Việt-Nam đã được thấm cảm cái ơn sâu nghĩa nặng; mà chính-phủ Bảo-hộ cũng được trường tồn cái đức lớn danh cả. Nghĩa bảo-hộ nước Pháp có thế mới thật là quang minh, công khai hóa nước Pháp có thế mới gọi là chính đại, chẳng bao lâu trên cõi Á đông này lại thêm một nước Pháp độc lập mới, trên bản đồ thế giới này, lại tô thêm một nước Pháp tự do mới, tự do lại nước một nhà, môi che răng đỡ, phúc cùng chung hưởng, họa cùng chung đau, tình thân ái kiếp kiếp đời đời, vẫn đằm-đà sốt sắng, thế thì trong hoàn hải này, ai chẳng khen nước Pháp là một nước đệ nhất văn-minh.

Có kẻ đoán chắc rằng: Chính phủ vì tin phục ông Phan, biết ông có ảnh hưởng lớn trong quốc dân, đã mời ông Phan làm cố-vấn, để thi thố cái « Pháp-Việt đề-huề chính sách. » Lời nói cũng có lý, nhưng chúng tôi chắc rằng chính-phủ có mời thiệt, thì ông cũng từ chối, mà cũng thiệt nên từ chối, làm cố vấn cho chính-phủ có khác gì tự đặt mình vào cái vòng bó buộc, vào cái vòng luồn lụy, và cái việc cố vấn là cái việc mờ mịt tối-tăm, không phải việc một người như ông Phan đáng làm, ông lẽ nào có chịu làm cái việc hèn-mọn đó, để không ai biết đến mà lại bị hoài-nghi, làm một đoạn kết-luận mơ hồ cho cái lịch sử rực-rỡ của ông.

Ấy thế, theo như ngu ý chúng tôi thì cái hành chỉ của ông Phan sau này chỉ có ba đường: Nhất là lui về, hai là ra làm dân đại biểu, ba là lấy một cái chết mà kết-liễu cho sự nghiệp của ông và kết-liễu cho cả cái chủ-nghĩa Pháp-Việp đề-huề của ông nữa. Ngoại ba đường đó, tưởng không còn đường nào xứng đáng với cái danh-[illegible] Phan-bội Châu.

Dân xứ Nghệ-an :

MM. Nguyễn-hiệt-Chi tú tài; Cao-xuân-Huy giáo học; Hoàng-đức Thi giáo học; Lê-Thước giáo học; Cao-xuân-Tiếu thượng thư hưu trí; Mme Cao-xuân-Hòa tức bà án Sơn; Mme Lê-thị-Gi tức bà Bảy; Mme Nguyễn-thị-An tức cô Thượng; M. Đặng-văn-Đoan Tế tửu hưu trí; M. Đặng-văn-Thân, ký sở Rượu; M. Cao-xuân-Đài, Trước tác; M. Cao-xuân-Khôi tú tài; M. Đặng-văn-Dư, thầy thuốc; M. Nguyễn-tất-Đệ bố-chánh hưu trí; M. Hoàng xuân-Úc tú tài; M. et Mme Đông-Linh Thọ-chương làm ruộng; M. Nguyễn-Khắng phán sự; M. et Mme Trần-phạm thị-Loan cô giáo; M. Nguyễn-thúc-Đô cử nhân; M. Trần-đình-Quán chụp ảnh; Mme Phong thái tức Nghè-Mai buôn bán.

Việc Thế giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 10 Janvier 1926

Việc nước Thổ với việc Mossoul

Rouchdy bey có nói tại nghị-viện nước Thổ rằng cái chủ-quyền của nước Thổ về đất Mossoul vẫn còn nguyên.

Gió bão ở Tahiti

Ở Tahiti gió bão tổn hại rất nhiều, ở Marea có 9 người chết, và 4 người bị thương.

Việc ở Syrie

Việc bầu cử nghị-viên tại nghị hội ở Damas, Homs, Alep, và Alexandrette được yên ổn.

Xã Baraga đã đầu hàng: Xã ấy cam đoan rằng trước ngày 15 janvier sẽ nộp khoản tiền phạt, và hễ có giặc trốn ở xã ấy, thì sẽ bắt để nộp.

Một việc giấy bạc giả ở nước Đức

Ở nước Đức có bắt được kẻ làm bạc giả, và phát-hành những giấy bạc 5 livres sterlings. Có bắt được máy in, và bàn in. Có bắt được nhiều giấy bạc giả.

Tại cuộc hội nghị của đảng xã hội

Tại cuộc hội-nghị của đảng Xã-hội, M. Compère Morel có công-kích kịch liệt đảng xã hội cấp tiến. Ông có nói: Nếu các ngài dự quyền chính. các ngài sẽ làm cho đảng thợ thuyền được mừng hão, rồi sau họ lại bị chán nản, mà theo về đảng bảo thủ, tướng thì bị thúc thủ không làm gì được, quân thì sẽ theo về các đảng khác.

M. Deat, đại biểu ở Marne có ý muốn tìm một cách điều hòa hai bên. M. Bidegaray, bênh vực tả đảng liên hiệp đoàn và nói các hội liên-hiệp thợ thuyền có một cái chương-trình chánh-trị, và kinh-tế. Đảng nào theo cái chương-trình của các hội ấy, thì các hội ấy theo.

M. Lebas không ưng để huề với đảng xã-hội cấp tiến nữa, vì cho là đảng ấy không có lòng can đảm.

M. Paul Boncour thì khuyên chớ nên khăng khăng về một đường. Khi mình về đại đa số, thì phải dự quyền chánh, nếu mong đến dịp xẩy ra cấp nạn, để chiếm lấy quyền chánh, thì thực là không xứng đáng.

M. Vincent Auriol thì tán thành việc dự vào quyền chánh. Ông nói có dự quyền chánh thì mới có cơ thi-hành được cái chương trình tài chánh của các chánh đoàn tả đảng. Ông xin ông Blum đứng đầu bản đảng mà kháng cự với các bọn tư bản.

Buổi sáng, M. Bracke có nói diễn thuyết. Đoạn M. Blum có nói: Đảng xã-hội chỉ có thể giữ quyền chính có một mình mà thôi, chứ không thể kéo các đảng khác theo với mình được, nếu ta lại đề huề với đảng xã hội cấp tiến, dư luận sẽ cho là ta điều đình một cách đê hèn đó thôi. » Những người về đảng xã-hội không ưng cái chánh sách nhất quyết phản đối, ra công lưu những người về tả đảng dự quyền-chánh.

M Renaudel bày tỏ mọi lẽ làm sao nên dự vào quyền-chánh, quốc-dân có cảm tình với tả-đảng liên-hiệp-đoàn, mà sự ích lợi của bản-đảng tức là sự ích lợi của quốc-dân. Bản đảng không những nên nhận dự tòa nội-các, mà lại phải xin dự vào tòa nội các nữa kia. M. Renaudel mong rằng bản-đảng chiếm được một cái thế lực phải chăng mà chắc chắn, đảng xã-hội cấp tiến có đủ thế lực làm cho nghị-viện tín nhiệm, như xưa kia các đảng nhờ có ông Jaurès tán thành đã trợ lực cho ông Waldeck-Rousseau, và ông Combes Nay mà không dự vào quyền chính, thì bản-đảng không nên công cán gì cả.

Việc ở Palestine

Hãng điện-báo *Reuter* ở Caire nói rằng Ibn-Seoud, từ Djeddah đi đến Mecque mấy bữa nay, đã được tôn là vua ở Hedjaz

Việc nước Hoa-kỳ

Cứ như lời M. Hoover tuyên bố mới rồi, thì ông phản-kháng cái chánh sách để kháng những nhà giồng cao-su. Ông nói Hoa-kỳ nên mở mang việc giồng cao su để chống lại các hội buôn cao-su ngoại-quốc.

(Indopacifi)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi có ít ruộng phụ-canh tại làng kia, thuộc tỉnh.... Mới đây thấy các kỳ dịch làng ấy đến bảo rằng: « Thừa giấy quan sức làng ấy phải đắp một đoạn đường to, có thể đi xe ô-tô được, tiền phí tổn thì quân sau về đinh điền phải gánh, nghĩa là một mẫu ruộng cũng ngang như một suất đinh, cứ chiều theo số đinh điền với bao nhiêu trượng thước, con đường mà làng ấy phải nhận chia làm các phần và bổ đều, ai làm được khẩu-phần của mình thì đi mà làm lấy, ai bận thì phải nộp tiền để kỳ-dịch thuê người làm mướn giúp cho, chờ không có tiền cổ công cấp phát chi hết » Con đường ấy dài lắm, nhiều làng phải chịu làm như thế, nghe đâu nay mai các việc chữa để đắp đê cũng nhất luật bắt điền-chủ phải chịu. — Xin hỏi:

1. Xưa nay tôi chịu thuế ruộng đã nặng, nay lại buộc phải mất tiền như thế, thì tôi có thể không nhận phần đắp đường hay là không chịu nộp tiền thuê mướn có được không?

2 Nếu thế nào cũng phải chịu, thì do nghị-định nào buộc các điền-chủ phải đi đắp đường đắp đê và tiền cổ công có không thế nào?

3. Nếu không phải chịu thì tôi phải làm thế nào cho ra việc, vì rằng kỳ-dịch nhất định nói là lệnh quan khẩn sức bắt buộc phải làm xong ngay con đường quan-lộ ấy?

4. Tỉnh tôi vì lụt lội khó-khăn, các điền chủ đã chịu mất mùa riêng hai vụ nay, lẽ nào lại cách ngoại chịu thiệt như thế! hay là tỉnh tôi phải theo một cách cai-trị riêng khác với luật chung của các tỉnh trung châu xứ Bắc-kỳ?

LỜI ĐÁP. — Xin giải đáp chung mấy câu ông hỏi như sau này:

Cứ lý ra các dân đinh Bắc-kỳ đã phải chịu thuế thân rồi thì không bao giờ phải làm công không cho nhà nước nữa, vì các tạp dịch đã về lệ thục và tiền thục đã tính cả vào hai đồng rưỡi thuế thân rồi, chỉ trừ ra những khi có xẩy ra các tai nạn công như là gặp khi thủy lạo thì không kể.

Nhưng vì sổ dự-toán Bắc-kỳ, về khoản công-chính không đủ chi dùng cho nên trong những lúc không có gặt hái hay cày cấy gì thì một đôi khi, vì sự công ích, nhà nước cũng sức cho dân thôn quê sửa lại những quãng đường mà các nhà ở gần đường cái hoặc có ruộng đất ở dọc đường đã quá lợi dụng mà làm hư hỏng, hay là sẻ ra để tát nước chẳng hạn, nhưng bắt là bắt những người thường được lợi dụng những đường ấy mà thôi, còn những người ở xa đường quá thì không phải làm. Bắt như thế, cứ luật ra thì cũng đã là trái lắm rồi.

Còn như làm đường mới thì không có lệ luật nào hay là nghị-định nào bắt dân phải làm, bắt các điền chủ phải chịu tiền bao giờ. Lệ mỗi khi làm một con đường mới trong hàng tỉnh thì quan Thống-sứ bao giờ cũng thương thuyết với sở công chính Bắc-kỳ dự định sẵn từ năm trước và hỏi ý kiến Hội-đồng tư vấn Bắc-kỳ.

Bắt dân phải đắp đường, bắt điền chủ phải nộp tiền là trái với cái tôn-chỉ làm sổ dự toán, trái với việc kế toán công, trái với việc tuyên cáo về Nhân quyền.

Trong lời tuyên cáo về Nhân-quyền điều thứ 14 của nước Pháp có câu rằng:

« Phàm các công dân ai cũng có quyền được tự mình hoặc mượn các người đại biểu của mình xét nghiệm về sự kiểm yếu các công thuế, được xem xét việc dùng các công thuế ấy và được định số bổ là bao nhiêu cùng là cách thu thế nào và trong thời hạn là bao nhiêu. »

Vậy xin nhắc lại để ông rõ rằng phàm các khoản tăng thuế điền thổ đinh điền, phải có nghị định quan Thống-sứ, sau khi đã hỏi ý kiến Hội đồng tư vấn mới được, sau nữa là các khoản tạp dịch đã được thục hết và tiền thục đã tính cả vào 2$ 50 tiền thuế thân mà các dân đinh từ 18 đến 60 tuổi phải chịu rồi.

Việc ấy ông nên trình bầy với hội Nhân-quyền (Ligue des Droits de l'Homme) ở đường Gambetta số 77 Hanoi, chắc hội sẽ bênh vực quyền cho ông cùng những người có việc như ông.

Ph. h-L.

Việc Trung-hoa

Tình-hình ở Bắc-kinh

Từ khi Đoàn-kỳ Thụy có lệnh từ chức thì tình-hình chính-cục ở Bắc-kinh lại càng rắc-rối lắm. Đảng thì muốn giữ Đoàn lại, Đảng thì muốn mang Lê-nguyên-Hồng ra phục chức tổng-thống cho đầy đủ 83 ngày.

Còn vấn-đề nội-các thì lại có đảng mang Hoàng-Phu ra định tổ-chức, tòa nội-các Hứa-thế-Anh bị công kích dữ.

Kỷ-niệm Tôn-Văn

Dân đảng ở Bắc-kinh định đến ngày 12 janvier mở hội kỷ-niệm chu-niên ông Tôn Văn tạ-thế.

Phùng-ngọc-Tường từ chức

Phùng-ngọc-Tường đã thông điện từ chức về Trương-gia khẩu, rồi sẽ cùng gia-quyến đi du lịch nước Nga, nước Đức và các nước Âu-Mỹ.

Nhưng phần nhiều người cho là Phùng không thực ý từ chức đâu. Phùng ngoài miệng vẫn nói giúp Đoàn-kỳ-Thụy, nhưng trong lòng muốn đánh đổ, nên giả cách từ chức để Đoàn cũng phải từ chức rồi Phùng lại ra.

(Dịch báo Tàu)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

PHIM CHỚP ẢNH ÔNG PHAN-BỘI-CHÂU

Hôm 6 janvier mới rồi, một nhà chụp ảnh ở Hà-thành có đến nơi công-tử của quan Binh-bộ thị-lang Nghệ-Tĩnh là nơi tạm-trú của ông Phan-bội-Châu xin làm phim chớp ảnh, được ông Phan hết lòng cho làm, cái phim này gồm có 3 hồi: Hồi thứ nhất là lúc Phan tiên-sinh còn ở nước nhà đương đứng vào cái địa-vị một bậc danh-sĩ, nhưng đã có tư-tưởng về đường chính-trị. Đoạn phim này thì ông Phan mặc đồ quốc-phục, chít khăn lượt Bắc, bận áo sa Tàu, chân đi giầy hia, tay cầm quạt Thanh, đứng diễn-thuyết với một bọn sinh-đồ hơn 30 người về cái chủ-nghĩa Pháp-Việt đề huề.

Hồi thứ nhì là lúc Phan tiên-sinh đã xuất-dương đi ra ngoại quốc; đoạn phim này thì ông Phan mặc đồ Trung-hoa, bận một cái áo nhiễu màu xanh lợt, đầu lướt thướt đến tận gót chân, ngồi trên chiếc ghế bằng gỗ mun chạm lọng, trông cũng khác gì một nhà thượng-lưu nhân-vật nước Tàu vậy.

Hồi thứ ba là lúc Phan tiên-sinh đã trở về cố-quốc; đoạn phim này ông Phan lại mặc Âu trang, ông bận một bộ đồ nỷ màu nâu sẫm, may theo Âu lối, đi một đôi giầy đen mốt Hoa-kỳ, cổ thắt cravate, trông có vẻ quân-tước lắm. Tiên-sinh lại có viết mấy dòng chữ đại-tự để chụp vào trong phim ảnh nữa.

Sau khi làm xong ba hồi phim rồi, nhà chụp ảnh có chụp hơn hai mươi tấm ảnh đã có các kiểu đứng kiểu ngồi. Ông Phan-bội-Châu năm nay đã 59 tuổi rồi, mà tinh-thần hãy còn kỳ-vĩ, vóc-vạc lắm, nước da đỏ, răn tóc đen, tiếng nói rất mạnh mẽ, tuy ông đi ra nước ngoài đã lâu năm nay thế, mà giọng nói vẫn in đúc như tiếng Nghệ, không khác một tí gì.

Tin sau cùng.

Đảng xã-hội nước Pháp với quyền chánh

Cuộc hội-nghị quốc-dân của đảng xã hội đã bỏ 1.76 phiếu đối với 1.331 phiếu ưng-chuẩn khoán của MM. Compère Morel, và Faure; khoán ấy không ưng dự quyền-chính, nhưng ưng thi-hành một cái chánh sách tán-trợ một tòa nội-các nào có thể bảo hộ được cuộc hòa-bình, và thi-hành các điều cải lương.

Học-sinh Trung-hoa ở Nhật

400 học-sinh Trung-hoa ở Đông-kinh phản kháng việc gửi viện binh Nhật sang Mãn-châu, và có tuyên ngôn không muốn lưu học tại một nước không có lòng nhân nhượng với lân bang.

Mấy việc giấy bạc giả ở các nước

Tin Hà-lan. — Hai người bị bắt trong việc làm giả giấy bạc Bỏ đào-nha là một người Hà-lan, và một người làm báo nước Thổ.

Tin nước Đức. — Có bắt được cái máy in làm giả giấy bạc một nghìn dinars nước Tắc. Có những người Tắc ở Oxibourg can về việc ấy.

Indopac fi

HÀI ĐÀM

Câu chuyện năm dê

Thầy lý ngồi linh bằng về vào hầu quan, ngài dạy:

— Anh lý phải tạ thầy 5 đê nghe!

— Dạ.

Lui ra ngẫm nghĩ không hiểu năm đê là gì? xuống hỏi cai việc.

Chẳng ngờ cai việc ta không thấy tiền chè, có ý cầm, bèn trả lời:

— Ngài dạy không dùng đê, ý ngài có bức tranh « Tứ-mĩ » nên muốn bức tranh « Ngũ dương » cho đối nhau chứ gì?

Biết vậy, về nhà lý ta thuê người vẽ bức tranh « ngũ dương » sẵn sàng, đem lên vào hầu quan:

— Lạy quan lớn, chúng con thành tâm, đem lên tạ quan lớn...

Ngài giở ra xem thấy vậy, tức quá quẳng xuống đất, vỗ bàn quát:

— Dê xanh chứ đê nào thì ông... vào! À! thằng này láo! rồi ông cách cổ mày đi!...

Lý ta ran sợ quá.

Thoại-phương.

Tin Ai-lao

Ba cái ân mạng

Hôm vừa đây sảy ra việc ba cái ân mạng ở trên con đường đi Tha-Ngôn cách mé dưới tỉnh thành Vientiane chừng 5 kilom.

Được tin báo, ông Cầm liền tới nơi lập hiến-binh. Ngày hôm sau, quan Chánh-án cùng quan thầy-thuốc đi xét và đã mổ tử-thi khám nghiệm. Vì tử thi đã lâu ngày và không rõ căn-cước ba người chết đó là người xứ sở nào (có kẻ bảo là người Nam thuộc quê Quảng-bình), vậy nên việc ân-mạng này có nhiều điều bí-mật chưa xét ra được manh mối.

Trong ba người bị hại thì một người phải đạn và hai người phải dao chém.

Nghe lời người ta phỏng đoán thì dân việc này cũng một việc giết người lấy của như mọi điều lần trước đã sảy ra chứ chẳng không mà thủ-phạm chắc có lẽ cũng lại là người Lào. Song ta còn nghe ngóng xem quan sở-tại đó thám ra làm sao, sẽ lại thuật sau.

C.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 21 độ
15 giờ 24 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	11 § 00
nhì,	10 10
ba,	9 25
Thóc hạng nhất,	5 30
Bắp ngô	5 55

Giá bạc. — Kể từ ngày 13 Janvier 1926 giá bạc ở bên Nhà-nước định là 15 f. 25.

Quan Toàn quyền đến thăm hội Việt-Nam thanh-niên. — Đến ngày chủ nhật 17 janvier này, trước khi đến thăm hội Khai-trí tiến-đức thì quan Toàn quyền Varenne sẽ đến thăm hội Việt-Nam thanh-niên ở phố Vọng đức.

Quan Toàn-quyền sẽ đến thăm hội Việt-Nam thanh-niên hồi 3 giờ chiều hôm chủ-nhật 17 janvier này.

Xin các quý-vị hội-viên sáng-lập, tán-trợ, tứ-trợ, thường-hội-viên nếu ai còn chưa tiếp được giấy mời của hội thì xin cứ lời đăng này làm tư cáo-tri tỉnh đến nghênh tiếp quan Toàn-quyền.

Quyền-Đốc H. V. N. T. N.
A Janver

Quan Toàn-quyền đi thăm các miền biên-thùy. — Quan Toàn-quyền Varenne định hay mai cùng với quan Thống-sứ đi kinh lược các đạo binh ở miền biên-thùy để cho biết cái địa thế các miền ấy thế nào.

Sở tàu bay tìm chỗ đậu. — Quan chánh sở Phi-cơ đã đi Moncay để tìm một nơi khác để cho các tàu bay đậu và một nơi cho các thầy phi-sư để đậu ở miền duyên-hải.

Giấy thông-đạt cho các ông nghị-viên Bảo-kỳ. — Theo ý quan Thống-sứ đã đăng các báo ngày 10 janvier vừa rồi thì nghị-viện Trung-Bắc-kỳ được lận cử trong ban trị-sự lấy năm vị làm đại-biểu cho viện đề vào Kinh dự lễ Ninh-lăng đức Đại-Nam Khải-định Hoàng-đế.

Ban trị-sự đã cử năm ông sau này: 1) Bạch-thái-Bưởi, 2) Bùi-huy-Tín, 3) Nguyễn-thừa-Hạ, 4) Nguyễn-hữu-Cơ, 5) Nguyễn-hữu-Tiệp.

Ban trị-sự lại có mấy lời nay thông-đạt để các ông Nghị-viên biết và xin trong việc ông nào sẵn lòng đi dự lễ cùng với năm ông đã kể như trên thì viết thư ngay về Văn-phòng Nghị-viện số nhà 49, phố Cầu-gỗ Hanoi để hội-đồng trị-sự biết và xếp đặt mọi việc trước.

Các ngài sẵn lòng dự lễ được thì càng thêm long trọng sự thờ, song ngài nào đi thì ngài ấy chịu riêng lấy lộ phí của mình.

Nay kính đạt
Ký thay ban trị-sự
Nghị-trưởng:
Nguyễn-hữu-Thu

* * *

Nhân bản báo đăng cái tờ trước của quan Thống-sứ đáp lại ông nghị trước xin cho phép tòa trị-sự vào Kinh dự lễ Ninh-lăng như lời thỉnh cầu của các ông thì bản báo có tiếp được mấy bức thư dọi ý nói rằng sau trong kỳ họp hội đồng tư vấn mới rồi, có mấy ông nghị viên thấy tòa trị-sự gửi điện chúc mừng quan Giám-quốc và quan Thượng-thư, có xin tòa trị-sự gửi điện tâu cáo Đức Khải-định lão lý vì hòa thì các ông trả lời rằng nghị viện không có lệ lý; mà nay đến ngày Ninh-lăng thì các ông lại nhiệt thành xin đi dự lễ như thế.

Đó là tóm-tắt mấy câu, còn những bài đã tiếp được thì xin miễn đăng, vì đăng cả không tiện.

Quan Đốc-tơ Bi-cơ-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sốt thường, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, tổ, đau mắt, các chứng sài trẻ con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Giò, số nhà 33, Hanoi, ông nói 314.

Quan Đốc-tơ có cả nhà cho người đẻ, người ốm cần nằm, ai cần lại mời. 3021

TRUNG BẮC HỌC HIỆU
校學北中

22, phố Nhà-thờ (rue G. Lamblot) Điện-thoại số 150

HIỆU-TRƯỞNG: **PHẠM HUY-LỤC**

Là trường tư-thục của báo Trung-Bắc-Tân-Văn mở ra có đủ năm lớp Sơ-học kiêm-bị, dạy theo như chương-trình nhà nước, nhưng chú trọng nhất về Pháp-văn và Quốc-văn.

Học-phí lấy nhiều hơn các trường khác là vì nhà học lịch-sự và sạch-sẽ không kém gì các trường nhà nước và mỗi thầy học chỉ dạy độ 25 học-trò trở lại. Hễ quá số ấy thì lại mở thêm lớp khác. Các thầy học kén toàn những người sành nghề cả.

Buổi tối có lớp học riêng chuyên dạy những học-trò đi thi bằng Sơ-học Pháp-Việt và thi vào các trường Cao-đẳng tiểu-học.

Giấy xin học gửi đến Trung-Bắc Học-hiệu 22 phố Nhà-thờ, Hà-nội.

Ngạch cai-trị. — M. Forsans (Marc) quan phó cai-trị sung phó công-sứ Thái-bình chẳng bao lâu sẽ thăng thự tỉnh.

Thuế điền thổ của người Tây. — Kể từ ngày 1er janvier 1926 trở đi, thuế điền thổ của người Âu-tây, do nghị-định ngày 19 mai và 4 octobre 1910 thì nay tăng lên 30 phần trăm (30 %).

Hội quân-công bội tinh. — Đến tối tự ngày 6 février 1926 hội *quân-công bội-tinh* (Société nationale des médaillés militaires) sẽ mở một cuộc hát và cuộc nhảy đầm tại nhà hát tây để lấy tiền giúp cho hội.

Cuộc xe đạp Hanoi vào Saigon. — Quãng đường thứ sáu là từ Quảng-ngãi vào Qui-nhơn cả thảy 175 kilomètres.

Demarneffe và Marc ở Quảng-ngãi khởi hành từ 3 giờ sáng, vẫn hăng hái như lúc ở Hanoi đi. Được tin đường tốt cho nên hai nhà lực sĩ đạp hết sức, nhưng được mấy k lomètres thì gặp ngay đường dốc rồi lại đến đường dốc nữa, quãng này rất khó đi là vì lên xuống rất nguy hiểm và nhiều chỗ quặt lắm mất thời giờ nhiều lắm. Tuy vậy mà đến 11 giờ cũng tới Qui-nhơn, tính ra mỗi giờ được 24 kilomètres. Cũng như ở các tỉnh khác, nhân dân Tây Nam đến hoan nghênh lắm. Quãng đường ngày hôm nay lại khó lắm nữa, khó là vì có nhiều đèo và nhiều đèo nguy hiểm lắm, không có máy chão và có gác sắt thì không tài nào đi được.

Muốn bổ sử lịch sử ông Phan-bội Châu và cái ân lừng lẫy của ông tại hội-đồng đề-hình mới rồi thì nên xem quyển sách của báo *Trung Bắc-tân-văn* đã xuất bản, có biên chép đủ lời tranh biện và các lời biện thuyết của hai luật sư cãi cho ông Phan. Những lời tranh biện và những lời biện thuyết ấy duy chỉ có báo *Trung Bắc-tân-văn* là biên được hết.

HAI NHÀ CHO THUÊ MỘT TỪ 1er AVRIL 1926 TRỞ ĐI.

1° Số 66 bis và 68 phố hàng Trống, hiện dùng làm nhà Khách-sạn tây, vườn rộng, cửa ra hai phố, hết chương 31 Mars 1926;

2° Số 7 đường lên Bưởi, xế cửa trạng Bảo-hộ, vườn rộng, trông ra Hồ-Tây.

Trong hai cái nhà ấy, sẽ cho thuê một còn một cái để ở.

Hỏi tại bản-quán

Ngạch tòa Sứ. — M. Đinh-Tâm tham-tá tập sự ngạch tòa Sứ Lào, tòng sự tại tòa án Hanoi, nay được thăng tham-tá hạng ba, niên-bổng 1320 đồng, kể từ ngày 14 novembre 1925 là ngày hết hạn tập sự ba năm.

Ngạch Thương-chính. — M. T. Inthapa Ky tham-tá tập sự ngạch Thương-chính Hanoi, nay được thăng tham tá hạng ba, niên-bổng 1320 đồng

CINÉMA PALACE HANOI

Từ thứ tư 6 đến thứ ba 12 Janvier 1926

ARÈNES SANGLANTES

Đại phim ảnh sáu đoạn rất hay!!!

CINÉMA PATHÉ HANOI

Từ thứ sáu 8 đến thứ năm 14 Janvier 1926

SOUVENT FEMME VARIE

Đại hài-kịch rất vui

Chuyện rất lý-thú

FAMILY CINÉMA HANOI

Bắt đầu từ thứ tư 6 Janvier 1926 chiếu phim ảnh tiểu thuyết

MATHIAS SANDORF

9 hồi

Mỗi tuần lễ 4 hồi

Chuyện rất hay — rất cảm-động 3008

VÌ THÔI BUÔN-BÁN

Thanh-toán tất cả các khoản.

Hạ giá 30-40-50 phần trăm.

Hỏi ông Ad. LEVÉE,

52, phố Paul Bert Hanoi.

Các thứ đồ dệt, da nỉ để may quần áo pardessus bao tay, bít tất, kim chỉ, mền, hắt lưng, mũ-phớt, mật thủy-ngân, vong đen... 5.515

Mới xuất bản

CHUYỆN THÚY KIỀU

của

ÔNG BỒI-KỶ và ÔNG TRẦN-TRỌNG-KIM

Bản buôn và bán lẻ

Tại hiệu Vĩnh-hưng-Long 49-51, Hàng Đường Hanoi

PHÒNG-THĂM-BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thọ độ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh

Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (21-cấp) Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÂM-CHỨNG: Giá 1 đồng

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32.

GIÂY NÓI SỐ 236 3018

Ngày ô tô. — Ngày hôm 12 vừa rồi vào hồi 2 giờ rưỡi chiều có ô tô số T. 2824 đụng phải cái xe bò do mấy tên cu-ly làm cho nhà Hợp-sanh kéo có 1 người tên là Lê-văn-bị ở tỉ đề phải vào bên chân trái đã cho vào nhà thương.

Mất xe đạp. — Một người học-sinh ở phố Cầu gỗ số nhà 9 trình sở Cẩm bị người ta lấy một cái xe đạp đáng giá 60 đồng.

HIỆU BÀO-CHẾ:

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

MÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY 3002

CÁC RẠP CHỚP BÓNG

Kính cáo các ông chủ rạp chớp bóng và các nhà chiếu ảnh dong các nơi, biết rằng ở nhà chớp bóng «Cinéma Tonkinois» 13, phố hàng Quạt, Hà-nội, có bán và có cho thuê chương trình rất đẹp, rất hay giá rất phải chăng

Muốn hỏi thêm điều gì xin viết thư đến. 3009

Tại hiệu BÀO CHẾ MONTÈS có bán:

CHLORATE DE POTASSE dùng làm phẩm.

L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo. 3001

VIỆC BẮC-KỲ

NAM-ĐỊNH

Hội Trí-tri tiếp quan Đốc-lý. — Ba giờ chiều hôm chủ nhật 10 janvier hội Trí-tri có đặt tiệc champagne tại nội-quán để đón quan *Đốc-lý Gérin* là danh dự hội-trưởng.

Trong các ông đến dự tiệc có quan Đốc-lý cùng phu nhân, quan cai-trị Dillemann và phu nhân, quan kỹ sư Faure, ông chủ nhà máy sợi Aubert, và ông quản lý nhà máy rượu Puilbo.

Nam quan thì có quan tổng-đốc Trần-văn-Thông, cùng các hội viên hội Trí-tri có đến hầy chục ông.

Khi ai xấy an tọa thì ông Hội-trưởng Ng-v-Hội có đọc một bài đề văn bằng tiếng Pháp, đại khái cảm ơn quan Đốc-lý đã nhận chức danh dự hội-trưởng và không quản thì giờ qui-báu bộ đến dự tiệc này.

Sau khi kể qua mục-đích hội để quan Đốc-lý nghe cùng hay tỏ các công việc hội làm. Đại khái ông nói rằng hội Trí-tri lập đã ba chục năm nay, mục đích là thế, cái chủ nghĩa khai hóa của nhân-nước, truyền bá các khoa học ở Thái-tây. Hiện nay có hơn trăm hội-viên gồm cả các quan chức các viên tổng sự các sở cùng các nhà

(Xem trong thứ ba, cột thứ hai).

Số 11

Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

— Cứ như tình-hình ngày nay thì tiến đánh không được, nên phải thoái-thủ là hơn. Chi bằng ta rút quân về phương nam, rồi sau sẽ tính mưu khôi phục.

Đường chúa nghe lời, truyền lệnh rút quân về nam. Trăm họ nghe tin quân *Tấn chúa* sắp đến, đều kéo nhau bỏ vào rừng-rú, chứa giám-môn tản xin đừng trọng-hình để nghiêm-cấm việc ấy.

Ung-vương can rằng:

— Nước nhà đang gặp con nguy-biến, mình đã nhục có thể làm cho được cho trăm họ, nay lại cấm người ta không được tránh chết cầu sống, oái người thêm cảm mà thôi. Chi bằng ta cứ cho tùy ý.

Đường chúa truyền lệnh cho nhân dân được tự-tiện ra vào không cấm. *Đường-chúa* lại chọn đến ngày 5 tháng 12 thì ngự-giá từ *Hoài-châu* khởi hành, sai *An thẩm-kỳ* vàng các tướng của giữ các mặt phía bắc.

Lại nói chuyện *Tấn-chúa* cùng vua *Khiết-đan* đem đại-binh thẳng đường kéo đến *Lộ châu*, cha con *Triệu đức-quân* sửa soạn lễ-vật ra nghênh-tiếp vua *Khiết-đan* và tự trói mình để xin dâu hàng.

Vua *Khiết-đan* nổi giận mà trách mắng rằng:

— Những quân phản chủ này, để chúng sống không được việc gì!

Nói xong, truyền lệnh cho tả hữu đem cả con *Triệu-đức quân* giam lại một chỗ, rồi sai người giải về nước để nộp *Thuật luật thái hậu*.

Thuật-luật thái-hậu đang cùng các triều-thần hội-nghị việc nước. Vua *Khiết-đan* sai người giải cha con *Triệu-đức quân* đến.

Thái-hậu gọi vào mà hỏi rằng:

— Ta nghe nhà-ngươi lấy nguyên-soái, đem quân đi đánh giặc vậy cho trại *Tấn-cn*, thế mà mới đây nhà ngươi lại chạy sang *Thái nguyên* là nghĩa làm sao.

Triệu đức-quân tâu rằng:

— Kẻ hạ thần vâng mệnh *Đường-chúa* mà đến *Thái-nguyên*.

Thái-hậu cười rồi bảo rằng:

— Nhà-ngươi muốn kết liên với con ta, để sẽ làm thiên-tử ở trung-nguyên, thế mà ngày nay lại còn dám đối ta là vâng mệnh *Đường-chúa*. Con ta khi sắp đi sẽ dặn lại rằng «Hễ *Triệu đại-vương* tiến binh sang *Du-quan* thì phải sai người cáo cấp, ta sẽ về ngay». Nhà-ngươi đã muốn làm thiên-tử, sao không đem quân đuổi đánh con ta, rồi cuống-bách *Đường-chúa* phải nhường ngôi, cũng chưa lấy chi làm muộn. Kẻ làm tôi đem lòng phụ chủ, ấy là bất trung; nhân lúc người ta nguy-nấp mà cầu lợi, ấy là bất nghĩa. Đã bất-trung và bất nghĩa thì còn đứng sao được ở trong khoảng trời đất này ra!

Thái-hậu nói xong, liền sai người đem *Triệu-đức quân* ra chém. Thái-hậu lại nghĩ *Triệu-diên thọ* khi trước có chỉ muốn đem quân sang đánh *Du-quan*, cũng là người trung, mới thu tội cho, cho cùng *Trương phòng* cùng làm hàn-lâm học-sĩ. *Triệu-diên thọ* lạy tạ lui ra.

Lại nói chuyện *Tấn-chúa* đóng quân ở *Thượng-đảng*, mở tiệc khao-thưởng quân-sĩ, mời vua *Khiết-đan* ngồi làm chủ tọa, các hàng tướng-tá đều theo thứ tự ngồi ở hai bên. Ngày hôm ấy, trong quân nhất-nhạc vang lừng, vua tôi cùng nhau uống rượu rất là vui vẻ.

Vua *Khiết-đan* rất mến chén rượu thật đầy mời *Tấn-chúa* uống rồi bảo rằng:

— Nếu ta đem quân sang Nam thì người đất *Lạc dương* tất nhiên nào-động. Vậy người cứ về trước, ta sai *Thái tướng ôn* đem năm nghìn mã-quân cùng đi, còn ta sẽ đóng dồn tại *Đường chúa* nghe lời, ban chiếu đi các nơi phiên trấn nhưng ai nấy đều khoanh tay ngồi nhìn, không thấy được một tên quân nào đem đến cứu-viện cả.

Có kẻ sèn-thần tâu với *Đường-chúa* rằng:

— Hiện nay quân *Tấn* thắng đường kéo đến *Hà-giang*, quan quân ở đấy đều đầu hàng cả, sự thế nguy-cấp, xin bệ-hạ định liệu.

Đường-chúa giật-mình kinh sợ muốn đem quân qua *Hà giang* để về cứu-viện cho kinh thành, nhưng *Tấn-chúa* đã sai hơn một nghìn quân đóng giữ tại đấy từ trước, cho nên *Đường chúa* không làm thế nào mà tiến binh được.

Đường-chúa bàn với các quan văn võ triều-thần rằng:

— Ngày thường ta cho các người được quyền cao chức trọng, ngày nay đang lúc có sự nguy cấp, hà lại không một người nào vì nước kết lòng hay sao!

Đường chúa nói chưa dứt lời thì trong hàng võ-ban bỗng có một tướng bước ra tâu rằng:

— Kẻ hạ-thần dầu bất tài, xin vâng mệnh đem quân ra đuổi đánh bọn phản tặc.

Mọi người nhìn xem ai thì thấy là quốc-cữu *Tào-ân*. *Đường-chúa* hỏi rằng:

— Quốc cữu nghĩ được kế gì để lui quân giặc đó?

Tào-ân tâu rằng:

— Thành *Lạc-dương* rất kiên cố. Vả giáp-binh còn hơn mười vạn, tiền lương cũng có thể đủ dùng được hơn một năm, đầu có quân *Tấn* vây thành, cũng chưa chắc đã đánh vào nổi. Kẻ hạ-thần xin đem quân ra đánh, may ra lui được quân giặc cũng như chỉ phòng sẵn bệ-hạ; nếu không thì vua tôi cùng đóng cửa thành mà giữ, các nơi phiên-trấn biết tin, hà lại chẳng có một người nào dám hăng hái đem quân đến cứu-viện hay sao! Bệ-hạ bất tất phải quá lo ngại.

Đường-chúa nói:

— Giờ mạnh mới biết cây cứng, nước ngay mới biết tài thần. Nếu nhà ngươi lui được quân giặc thì ta sẽ xin cất cho một giải *Bá-đông* để dân lại cái công khó nhọc.

Tào-ân bằng lòng bái xin đi. Ngày hôm sau, truyền lấy năm vạn tinh-binh giao cho hộ quân, dụng cờ mật trống, kéo ra phía ngoài thành, cách bốn mươi dặm, dàn thành trận thế.

(Còn nữa).

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

« — Vous allez là, a repris mon frère, dans un bon « pays. A la révolution, ma famille a été ruinée, je « me suis réfugié en Franche-Comté d'abord, et j'y « ai vécu quelque temps du travail de mes bras. « J'avais de la bonne volonté. J'ai trouvé à m'y « occuper. On n'a qu'à choisir. Il y a des papeteries, « des tanneries, des distilleries, des huileries, des « fabriques d'horlogerie en grand, des fabriques « d'acier, des fabriques de cuivre, au moins vingt « usines de fer, dont quatre à Lods, à Châtillon, à « Audincourt et à Beure qui sont très considérables...

« Je crois ne pas me tromper et que ce sont bien « là les noms que mon frère a cités, puis il s'est « interrompu et m'a adressé la parole :

« — Chère sœur, n'avons-nous pas des parents « dans ce pays-là ?

« J'ai répondu :

« — Nous en avions, entre autres, M. de Lucenet « qui était capitaine des portes à Pontarlier dans « l'ancien régime.

« — Oui, a repris mon frère, mais en 93 on n'a « vait plus de parents, on n'avait que ses bras.

« J'ai travaillé. Ils ont dans le pays de Pontarlier, « où vous allez, monsieur Valjean, une industrie « toute patriarcale et toute charmante, ma sœur. Ce « sont leurs fromageries qu'ils appellent fruitières.

« Alors, mon frère tout en faisant manger cet « homme, lui a expliqué très en détail ce que c'était « que les fruitières de Pontarlier ; qu'on en dis- « tinguait deux sortes : les *grosses granges*, qui sont « aux riches, et où il y a quarante ou cinquante « vaches, lesquelles produisent sept à huit milliers « de fromages par été; les *fruitières d'association*, « qui sont aux pauvres ; ce sont les paysans de la « moyenne montagne qui mettent leurs vaches en « commun et partagent les produits. — Ils prennent à « leur gage un fromager qu'ils appellent le *grurin* ! — « le grurin reçoit le lait des associés trois fois par « jour et marque les quantités sur une taille dou- « ble ; c'est vers la fin d'avril que le travail des « fromageries commence ; c'est vers la mi-juin que « les fromagers conduisent leurs vaches dans la « montagne.

L'homme se ranimait tout en mangeant. Mon frère lui faisait boire de ce bon vin de Mauves dont il ne boit pas lui-même parce qu'il dit que c'est du vin cher. Mon frère lui disait tous ces détails avec cette gaîté aisée que vous lui connaissez, entremêlant ses paroles de façons gracieuses pour moi. Il est beaucoup revenu sur ce bon état de grurin, comme s'il eût souhaité que cet homme comprît, sans le lui conseiller directement et durement, que ce serait un asile pour lui. Une chose m'a frappée. Cet homme était ce que je vous ai dit. Eh bien ! mon frère, pendant tout le souper, ni de toute la soirée, à l'exception de quelques paroles sur Jésus quand il est entré, n'a pas dit un mot qui pût rappeler à cet homme qui il était ni apprendre à cet homme qui était mon frère. C'était bien une occasion en apparence de faire un peu de sermon et d'appuyer l'évêque sur le galérien pour lais- ser la marque du passage. Il eût paru peut-être à un autre que c'était le cas, ayant ce malheureux sous la main, de lui nourrir l'âme en même temps que le corps et de lui faire quelque reproche assaisonné de morale et de conseil, ou bien un peu de commisé- ration avec exhortation de se mieux conduire à l'avenir. Mon frère ne lui a même pas demandé de quel pays il était, ni son histoire. Car dans son histoire il y a sa faute, et mon frère semblait éviter tout ce qu'il pouvait l'en faire souvenir. C'est au point qu'à un certain moment, comme mon frère parlait des mon- tagnards de Pontarlier qui ont un *doux travail près du ciel et qui*, ajoutait-il, *sont heureux parce qu'ils sont innocents*, il s'est arrêté court, craignant qu'il n'y eût dans ce mot qui lui échappait quelque chose qui pût froisser l'homme. A force d'y réfléchir, je crois avoir compris ce qui se passait dans le cœur de mon frère. Il pensait sans doute que cet homme, qui s'appelle Jean Valjean, n'avait que trop sa misère présente à l'esprit, que le mieux était de l'en distraire, et de lui faire croire, ne fût ce qu'un moment, qu'il était une personne comme une autre, en étant pour lui tout ordinaire. N'est-ce pas là en effet bien en- tendre la charité ? N'y a-t-il pas, bonne madame, quelque chose de vraiment évangélique dans cette délicatesse qui s'abstient de sermon, de morale et d'allusion, et la meilleure pitié, quand un homme a un point douloureux, n'est ce pas de n'y point toucher du tout ? Il m'a semblé que ce pouvait être là la pensée intérieure de mon frère. Dans tous les cas, ce que je puis dire, c'est que, s'il a eu toutes ces idées, il n'en a rien marqué, même pour moi ; il a été d'un bout à l'autre le même homme que tous les soirs, il a soupé avec ce Jean Valjean du même air et de la même façon qu'il aurait soupé avec M. Gédéon Le Prévost ou avec M. le curé de la paroisse.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

« Anh tôi nói : -- Ông đi về xứ ấy là một xứ tốt. Trong « buổi cách-mệnh, nhà cha mẹ tôi mất cả cơ-nghiệp, « tôi phải ẩn lánh sang đất *Franche-Comté*, rồi phải đến « đấy làm ăn nuôi miệng. Thời ấy tôi đương sức trai « có chí. Tìm được việc làm. Bấy giờ công việc có « nhiều, tha hồ chọn nghề. Nào là nhà máy làm giấy, « nhà thuộc da, nhà cất rượu, nhà ép dầu, sưởng lớn « làm đồng-hồ, nhà đúc thép, nhà đúc đồng, ít ra hai « mươi lò đúc sắt, bốn lò ở *Lods, Châtillon, Audincourt, « và Beure* là lớn nhất. . .

« Tôi nhớ rõ như vậy, anh tôi nói những tên xứ đó ; « đương nói, anh tôi ngừng lại mà hỏi tôi rằng :

« -- Em ơi, chúng ta có còn ai là thân-thích ở xứ ấy « không nhỉ ?

« Tôi đáp :

« -- Thưa anh, trước kia họ nhà ta còn có người ở « đó, như ông *de Lucenet* làm đại-úy, canh cổng thành « ở *Pontarlier*, lúc còn tiền-triều.

« -- Phải, nhưng đến năm 1793 thì không còn ai là « thân-thích nữa, chỉ còn có hai cánh tay mà thôi. Cho « nên tôi mới đi kiếm việc làm. Ở *Pontarlier* là chỗ ông « về bây giờ, ngày xưa có một nghề, thật là một nghề « cha truyền con nối mà là một nghề hay lắm, em ạ. « Nghề ấy là nghề làm bánh sữa, ở đấy họ gọi là « *fruitières*.

« Anh tôi vừa mời khách ăn cho thật-thà, vừa giảng « nghĩa cho khách nghe những xưởng làm bánh « sữa ở *Pontarlier* họ tổ-chức ra làm sao. Các « xưởng ấy chia làm hai hạng : Một hạng xưởng lớn « gọi là *grosses granges*, là của những nhà giàu, mỗi « xưởng có tới bốn năm mươi con bò cái, cứ mỗi « mùa họ làm ra được chừng hãy, tám nghìn chiếc « bánh *phô-mát*. Hạng xưởng nhỏ, gọi là *fruitières « d'association*, là của các nhà nghèo ít vốn ; toàn « những dân ở miền trung-du, mỗi nhà có một « hai con bò sữa, chung nhau cùng vắt sữa làm bánh « rồi chia lời ; mướn chung một người chuyên-môn « việc ủ bánh *phô-mát*, người thợ ấy họ gọi là *grurin*. « Cứ mỗi ngày ba lần các chủ bò đem sữa đến, người « thợ nhận lấy biên vào hai cái sổ, mỗi bên giữ một. — « Chừng độ cuối tháng tư thì mới khởi sự ủ bánh ; độ « trung-tuần tháng sáu thì họ lại đem bò lên núi để thả.

« Khách vừa ăn vừa tỉnh dần nét mặt. Anh tôi cứ rót « rượu nho ngon cho khách uống. Rượu ấy bình-nhật « anh tôi cũng không uống đến, nói rằng rượu đắt « tiền. Anh tôi kể lai-lịch nghề làm bánh sữa cho khách « nghe, tiếng nói dặ-dàng vui-vẻ, qui-bà đã từng biết. « Thỉnh thoảng lại gài một vài câu trân-trọng với tôi. « Anh tôi nói đi nói lại về cái chức-phận của người chuyên- « môn làm *phô-mát*, tự hồ cố ý để cho khách tự mình « hiểu lấy rằng sau này có muốn tìm chốn nương thân « thì cứ đó mà tìm, tất nhiên có việc. Trong suốt cái « buổi tối đó, duy có một điều tôi lấy làm kì, là người « khách ấn tuy là người như thế, mà suốt từ lúc ngồi « vào bàn cho đến lúc ăn xong, kể lại đến lúc đã đọn « bàn đi rồi khách còn ngồi nói chuyện một hồi nữa, « mà ngoại giã mấy lời dạo-đức nói qua về đức chúa « *Jésus* khi khách mới vào, còn thì anh tôi không hề « bao giờ có nói câu gì để nhắc cho khách phải nhớ « đến cái thân-phận mình là người thế nào, hoặc cho « khách được biết rõ anh tôi là ai cả. Cứ như ý nông-nổi « dân-bà chúng ta, thì đó thật là một cơ-hội để mà « giảng đạo-đức, thuyết nhân-nghĩa ; để mà so-sánh « một ông giám-mục với một thằng tù-đinh vừa đi đày « trở về, cho một đời nó phải nhớ đến hôm ấy. Giá sử « như người nào khác, ở địa-vị anh tôi hôm ấy, ngẫu « nhiên mà nắm được trong tay một người khốn-khổ « như vậy, thì chỉ mà không cho cả linh-hồn nó được « một bữa no nê, cũng như là thân xác nó vậy ; ai mà « không thừa cơ để rằn dạy cho nó một bài luân-lý ; « không gì nữa thì cũng giữ mấy câu an-ủi và khuyên « bảo cho nó những cách tu-thân sau này. Thế mà anh « tôi không có một lời, không hỏi gì đến quê quán nó, « đến lai-lịch nó. Bởi vì trong cái lai-lịch ấy tất nhiên « là có một chỗ xấu, một việc phạm tội, anh tôi nhứt « quyết là không nói câu gì có thể nhắc lại cho khách « phải nhớ đến chỗ xấu, chỗ tội. Dĩ chỉ có một lúc anh « tôi nhân nói chuyện những dân ở núi vùng *Pontarlier*, « nói rằng các dân ấy bình nhật *làm ăn thong-thả ở trên « lưng trời, sang-sướng thành-thơi vì thật thà vô « tội*... Đến tiếng vô tội thì anh tôi tự dưng ngừt lời « không nói nữa, sợ chạm đến lòng khách. Từ hôm ấy « đến nay tôi suy nghĩ mãi, bây giờ nghe đã hiểu cái « bụng anh tôi. Ý hẳn anh tôi khi ấy nghĩ rằng người « ấy, tên gọi là *Jean Valjean*, cái cảnh-ngộ khổ-não « dường ấy, tất nhiên bao giờ cũng biết thân-phận mình, « không cần ai phải nhắc đến. Đối-đãi với một người « như thế, thì anh tôi nghĩ nên khiến người ta khuây « cái cảnh người ta đi, cố làm cho người ta tưởng được, « như là trong một lát mà thôi, rằng người ta cũng « như người nào khác vậy. Mình đối với người ta, tất « phải biểu-lộ những tư-cách tầm-thường để cho người « ta được coi mình là đồng loại. Thế mới là cao, là có « lượng. Đó lại chẳng phải là một cách hiểu nghĩa từ- « thiện rất cao ru ? Qui-bà thử ngẫm xem, trong cái « dạo xử thế của anh tôi, đối với người tội mà không « gì giảng dạo-đức, không thuyết nhân-nghĩa, không nói « xa-xôi bóng-bảy gì đến cái cảnh ngộ người ta, lại « không là theo những phép giáo nhân rút cao-thượng « ở trong sách *Ê-văng tư*? Trước mặt người có chỗ thương « đau, thì tử-tâm là đừng dụng đến chỗ đau của người « ta, mới là tuyệt vậy. Tôi nghe hình như cái thâm ý « của anh tôi hôm ấy là như vậy. Nhưng mà tôi không « chắc có phải hay không. Dẫn phải hay không phải, « từ ngày đó đến giờ, anh tôi cũng không có ngỏ cho « ai biết bao giờ. Với tôi, anh tôi cũng không nói. Hôm « ấy anh tôi tiếp cái anh *Jean Valjean* ấy ăn cơm ở nhà, « bộ mặt anh tôi, cách điệu anh tôi, cũng y như những « khi anh tôi tiếp ông *Gédéon Le Prévost* hay là ông cụ « bán xứ vậy.

(Còn nữa)

Lời tuyên ngôn thông cáo cả toàn quốc

Ngày nay là ngày thứ nhất tôi được tái-kiến quốc-dân đồng-bào ta, mà lại là ngày thứ nhất tôi đã chết mà lại sống lại ; trong tinh-thần tôi cảm về sự khổ-thống, và được về sự vinh-hạnh, hình như hai đàng cân nhau, khó bề cân nhắc. Sực nghĩ lại từ khi bị bắt, đến khi ra tòa, hơn năm tháng trời, tai không nghe được tiếng quốc-dân, mắt không trông được bóng quốc-dân, thân bỗ cảnh tù, hèn thế cô bạn quẫy, mà trong lòng tôi lại khoan khoái hơn bây giờ, bởi vì trong khi ấy, tôi nghĩ rằng : có lẽ cái nghĩa-vụ của tôi đối với quốc-dân may được nhờ dịp này mà cáo-về tội với quốc-dân vậy.

Nào ngờ đâu Chính-phủ Bảo-hộ vì cái lòng thương yêu dân Nam-Việt mà thương lấy đến tôi là vô tội, không gia hình nặng, lại có quan Toàn-quyền Varenne cho ân-xá, ngay hôm được ân-xá quan Khâm-sứ Trung-kỳ liền đòi tôi về Kinh, đến Kinh rồi mới biết lác tôi ở trong ngục, quốc-dân ta hoặc gửi thư, hoặc đánh điện, hô hào cứu giúp ; và khi quan Toàn-quyền mới bước chân đến Hà-nội, thì đồng-bào ta kẻ đến sau, người đón trước, yêu-sẵn tha cho Phan-bội-Châu. Tôi được những tin ấy kinh sợ bội phần, cho là nước ta có nhân-tâm thế này, thật là cái tin sáng rất mới mẻ trong lịch-sử mấy ngàn năm mà tôi là người nào được soi đọi trước cả.

Tiếng sen đã vạch trời kêu thấu, sống thừa may còn đất trắng-lai ; thuộc về hai phương-diện ; Chính-phủ vẫn là có cái đặc ân nhân từ khoan đại, nhưng mà lòng tỉnh-thành ái-quốc, ái chủng của anh em chị em ta, thật là thần-quỷ cũng kinh, đá vàng cũng vỡ, vì thế cho nên tôi đối với hai phương-diện đều lấy làm cảm-khích lắm lắm.

Ở Kinh vừa vài hôm, đồng-bào quá thương, đến thăm rộn rực, nhất là nam nữ học-sinh, cho đến các đoàn thể, hoặc gửi thư, hoặc hội-điện, hoặc phái đại, hoặc trách nam, vì lòng trung thành mà dạy bảo, vì lòng thương mến mà sinh lo, cảm tình nồng nhiệt xem bằng người mẹ hiền mới thấy được đứa con quý báu ; xui nên cái tinh-thần của tôi bây giờ chỉ có thống khổ và lo sợ.

Tự nghĩ đến hơn hai mươi năm nay, hèn-tài việc nước, chỉ làm cho đồng-bào bị cái lụy dây dưa, mà kỳ thực đối với đồng bào không sẻ chút công may mỗi, rồi đến khi đáng mình vô trong lưới tội, lại không hay liều một cái chết mà tạ quốc-dân, phụ ơn tham sống, tội thật đáng giết, sẻn mặt mũi nào trơ trảo rán mày.

Nhưng đêm thanh bẫm bụng hỏi mình, có một điều chưa thành tự khi trước, là chỉ có sự hoài bão của mình bấy lâu nay không thể nào mà quên được, chi bằng lo chuộc cái lỗi đi-vãng gắng tìm cái cuộc thiện hậu mà thôi ; vì vậy nay xin kính-cẩn trịnh trọng phơi gan giải mật ở trước mặt đồng-bào ta, xin anh em đồng-bào rất kính rất mến của ta, thương xót mà lượng thứ cho vậy.

Tôi từ năm Thành-thái Ất-tỵ trở về trước, vì trong lúc ấy, chính-trị bảo-hộ rất là không tốt, đồng-bào ta bị ép ức so với đời chuyên-chế lại còn quá hơn. Nóng lòng sốt ruột, hết phải kêu van, mới miệng tác hơi, hèn nên nhày nhót, có lẽ gì làm liều quá sức, chẳng trăm phần hại mà không một phần nên ; nhưng biết đâu sau nay cách-mệnh thành công đành phải nhờ quốc-dân để làm hậu-thuẫn ; tác xem như trong khoảng thế-kỷ thứ 17 thứ 18, nước Pháp mấy lần cách-mệnh, mới có thể thay chuyên-chế làm cộng hòa, huống chi đem cái trình độ quốc dân nước Pháp bấy giờ, so với trình-độ quốc dân ta ngày nay, khác nào như trời với vực, ép đứa trẻ con ba tuổi mà bắt đi sơn đường vạn-lý, đường xa sức yếu, thế tất phải nguy hiểm ngay.

Tôi đã lăng thí-nghiệm trong mười hai năm, biết rằng hận-thuẫn không nương tựa vào đâu, thì chắc trên đó chỉ những là tỉ tỉ bại, dục tốc bất đạt, lẽ ấy đã rành rành, nếu mà hiểu lầm mãi hoài, thiệt là dẫn cho dân trong nước phải sai đường lạc nẻo, đến chỉ muốn cho thân mình được cái hư-danh anh-hùng hảo-kiệt, mà khiến cho nước ta bị cái áp-quả mãn-kiếp trầm-luân. Tự hỏi lương-tâm làm người sao đáng.

Vì vậy tính đổi phương-châm, cứ lực về cái phương-diện làm sao cho quốc-dân ngày thêm tấn-bộ, nhưng nghĩ rằng nếu muốn cho trình-độ quốc dân ngày thêm tiến-bộ, thì phải bắt tay lo về đường giáo-dục mới được, mà muốn cải lương sự giáo-dục, nếu không có thợ thầy thì giỏi thì cũng ai chỉ vẽ. Người Pháp chính là những bậc thầy thợ tinh có gặp gỡ trời đưa sang cho ta đấy.

Trong khoảng năm tám-bợi niên hiệu Duy-Tân, nghe có quan Toàn-quyền Sarraut sang trọng nhậm nước ta, có hứa rằng sẽ cải-lương đường giáo-dục cao dân ta, mà ngài cũng đã thi-hành một đôi việc như là bỏ khoa-cử, mở học-đường, v. v...

Tôi ở nơi thiên vạn lý, chưa rõ thực giả, đợi đã lâu ngày, nom thấy cơm mà mang cuống, phương-châm không đổi, con đợi lâu nào... Bởi vậy, năm 1917 xướng ra bài luận « Pháp-Việt đề-huề », đại ý nói rằng : muốn được cái đại-giá vẫn minh học thức tất phải bỏ vắt cái cựu-nghĩa phân-khung đã cản-trở từ trước mà đề-huề với người Pháp, vẫn biết rằng tình không ưa nô-lệ với cường-quyền, nhưng có lẽ nào mình lại không trang-nhanh với bộc sự nữa. Nhân lý-lương ấy tôi lại làm một bài « Dư cứu nêu lai sở trị chi chủ-nghĩa », trong bài ấy khổ tâm tôi nặng ý chỉ nói có nốn chữ « sức chúng dã thời ».

Thử xem cái gương trước của các nước Ai-cập, Ấn-độ và Pai-luật-tân thì đã biết rằng : trong thế giới không có cái nước yếu nào mà mãi không độc-lập, mà cũng không có cái chính-phủ văn-minh nào mà cấm không giao dục bao giờ ; nên Chính-phủ toàn tâm giáo dục cho ta thì ta trong thành với Chính-phủ, cũng hiệp lẽ phải. Ấy là cái tư-tưởng của tôi sở dĩ chủ trương về nghĩa Pháp-Việt đề-huề vậy.

Tôi bây giờ được về mà làm một người dân trong nước, tự ý tôi vẫn nghĩ rằng Chính-phủ vì lấy công-lý đối với dân Việt-Nam mà xử trí cho tôi như thế, chắc không phải vì cách lung-lạc của tôi mà đánh lừa dân Việt-Nam, như đã nói trên kia, mà gia sức theo đòi cái chủ-nghĩa của tôi đã xướng ra từ trước. Ấy là cái hoài bão của tôi về sau này vậy. Đồng-bào ta gần đây vì thấy tôi được ra khỏi ngục không bị tỉ-hình, hoặc ngờ tôi vì sự cảm ơn ấy, muốn cải cái mỹ danh Pháp-Việt đề-huề, mà trang cái áo-tưởng thay hình đổi lốt xám nhau trách bị, tôi cũng lấy làm ngượng mà khó trả lời. Tôi xin tự quyết thề trước mặt quốc-dân một lời rằng :

« Cái hoàn cảnh của tôi bây giờ tuy khác trước nhưng tấm lòng ái-quốc của tôi thì trước sau cũng như một. Cái chủ-nghĩa Pháp-Việt đề-huề là cái chủ-nghĩa tôi đề xướng từ mười năm nay, chứ không phải vì đây vì được khỏi chết mà đề xướng. Tôi định đề-huề là đề-huề với cái Chính phủ khai hóa cho dân Việt-nam, chứ không đề-huề với cái Chính phủ áp-ức dân Việt-nam. Nhưng vì xa tỏ-quốc lâu ngày, tôi bây giờ cần phải có thì giờ quan sát rồi sẽ hành động ; nên tôi quan sát mà có lẽ làm được thì tôi sẽ thi hành cái chủ-nghĩa của tôi khi ấy tôi cũng hết lòng trông cậy anh em chị em đồng bào ta tán-thành và giúp đỡ cho tôi được thành hiện-quả.»

Tôi lại xin có một lời kính trình với Chính-phủ Bảo-hộ rằng :

Tôi lâu nay đã đành bỏ cái chủ-nghĩa phản-kháng, mà xướng cái chủ-nghĩa đề-huề, thì tâm sự tôi thế nào, Chính-phủ cũng đã biết, nếu Chính-phủ định áp-chế dân Việt-Nam, thì trước nên lấy thử tôi mà Chính-phủ ra thi-hành đi, không nên lợi dụng cái chính-sách đề-huề của tôi làm gì. Nếu Chính-phủ nghĩ rằng Pháp-Việt đề-huề là có lợi lắm cho dân hai nước, thì xin Chính-phủ thi-hành cái lối đề-huề thật cho dân tộc Việt-Nam để theo, và tôi để theo, mà dân khi tôi thi hành-động về chủ-nghĩa ấy cho khỏi mang tiếng người ta trách là tôi bị lừa, và Chính-phủ đành lừa dân Việt-Nam.

Tôi lại xin quốc-dân ta, nếu ai có điều gì ích lợi cho sự quan-sát của Bộ-Châu này xin báo cho biết.

Tôi lại xin Chính-phủ nếu nhận cho cái chủ-nghĩa đề-huề là phải, thì nên thi-hành sự đề-huề thật cho tôi được trông thấy.

Ấy là Chính-phủ và quốc-dân có ơn tác thành cho tôi còn hơn là cái ơn lấy công-lý mà tha tôi khỏi chết và yên cẩu cho tôi được tha vậy.

Phan-bội-Châu

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Thưa ngài,

Đúng 15 giờ ngày chủ-nhật 24 Janvier 1926, mới ngài lại họp Đại-hội-đồng bất thường hội « Sán-nhiên-Đài » tại nhà Hội số 18, Ngõ Hàng Mã Mây tỉnh Hanoi.

Các việc sẽ bàn hôm ấy định như sau này:

1· Tăng vốn Hội
2· Định lại việc chia lãi.
3· Sửa lại điều lệ Hội
4· Bầu ông Quản-lý thay ông Quản-lý xin thôi.
5· Việc vặt (chọn một ông Đại-lý để trông nom việc Hội.

Tối thứ tư 13 Janvier 1926

LƯƠNG BẰNG ĐỐC NGHĨA

Tinh thương truyện ngắm sực cười
Có bài khuyến giới răn đời làm gương.

Tối thứ năm 14 Janvier 1926

NHẪN NHỤC DU SINH

Anh hùng hà rễ tham sinh,
Vì trung vì hiếu vì tình cho nên..
Sự tích rất hay, tình cảnh rất lạ.

3006

HÀNG MỚI SANG BÁN CHIẾU KHÁCH

Bản-hiệu bán cắt bán lẻ các thứ hàng vóc nhiều loại lụa, sa-tin, sa lây, cachemire, faille, khăn tu tơ, khăn lua len, các thứ len dạ, tissus Imperméable, mũ dạ v. v...

PHAN QUẢNG-THÀNH

Số nhà 10, phố hàng Đào, Hanoi

3040

BERLIET

12 CÁI LẼ nên mua xe BERLIET 12

1° — Máy phát-động chạy chậm không mòn được.
2° — Máy ca-bua hiệu ZENITH.
3° — Các cơ-quan đều để xem xét.
4° — Hộp vít-tét có 4 vít-tét cần dùng cho các đường đốc.
5° — Còn có mẫu.
6° — Máy hãm nhậy lắm.
7° — Máy lái êm và đúng.
8° — Chỗ ngồi rộng và êm.
9° — Lò-xo tốt, đường xấu cũng êm.
10° Bánh xe thay đổi dễ, nơ 820×120.
11° — Có máy thụt TECALEMIT bơm dầu lên cả các cơ-quan.
12° — Giá tiền 28.500 quan.

Xưởng AVIAT

Quai Clémenceau — HANOI 3029

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Un trait de la jeunesse de Buffon

Dans ma jeunesse, dit Buffon, j'aimais beaucoup à dormir, et ma paresse me dérobait la moitié de mon temps. Mon pauvre Joseph faisait tout ce qu'il pouvait pour a vaincre, sans pouvoir réussir. Je lui promis un écu toutes les fois qu'il me forcerait de me lever à 6 heures. Il se manqua pas le jour suivant de venir me tourmenter à l'heure indiquée, mais je lui répondis fort brusquement; le jour d'après, il vint encore: cette fois là, je lui fis de grandes menaces qui l'effrayèrent. « Ami Joseph, lui dis-je dans l'après-midi, j'ai perdu mon temps, et tu n'as rien gagné; tu n'entends pas bien ton affaire; ne pense qu'à ma promesse et ne fais désormais aucun cas de mes menaces » Le lendemain, il réussit à son honheur. D'abord je le pr'ai, je le supp'iai, puis je me fâchai, mais il n'y fit aucune attention, et me força de me lever malgré moi. Ma mauvaise humeur ne durait guère plus d'une heure après le moment du réveil. Il en était récompensé alors par mes remerciements et par ce qui lui était promis, je dois au pauvre Joseph dix ou douze volumes au moins de mes ouvrages.

BUFFON

Interrogatoire

Une Anglaise, Mme Simons, sa fille, Mary Ann et un jeune savant allemand, voyageant en Grèce, ont été arrêtés par des brigands et conduits devant leur chef Hadji-Stavros qui leur fait subir un interrogatoire.

Notre interrogatoire allait commencer. Hadji-Stavros, au lieu de nous faire comparaître devant lui, se leva gravement et vint s'asseoir à terre auprès de nous. Cette marque de déférence nous parut d'un favorable augure. Mme Simons se mit en devoir de l'interpeller de la bonne sorte. Pour moi, prévoyant trop bien ce qu'elle pourrait dire, et connaissant l'intempérance de sa langue, j'offris au roi mes services en qualité d'interprète. Il me remercia froidement et appela le Corfiote, qui savait l'anglais.

«Madame, dit le roi à mistress Simons, vous semblez courroucée? Auriez-vous à vous plaindre des hommes qui nous ont conduite ici?

— C'est une horreur! dit-elle. Vos coquins m'ont arrêtée, jetée dans la poussière, dépouillée, exténuée et affamée.

— Veuillez agréer, mes excuses. Je suis forcé d'employer des hommes sans éducation. Croyez, madame, que ce n'est pas sur mes ordres qu'ils ont agi ainsi. Vous êtes Anglaise?

— Anglaise de Londres!

— Je suis allé à Londres; je connais et j'estime les Anglais. Je sais qu'ils ont bon appétit, et vous avez pu remarquer que je me suis empressé de vous offrir des rafraîchissements. Je sais que les dames de votre pays n'aiment pas à courir dans les rochers, et je regrette qu'on ne vous ait pas laissée marcher à votre pas. Je sais que les personnes de votre nation n'emportent, en voyage, que les effets qui leur sont nécessaires, et je ne pardonnerai pas à Sophoclis de vous avoir dépouillée, surtout si vous êtes une personne de condition.

— J'appartiens à la meilleure société

— Daignez reprendre ici l'argent qui est à vous. Vous êtes riche?

Assurément.

— Ce nécessaire n'est-il pas de vos bagages?

— Il est à ma fille.

— Reprenez également ce qui est à mademoiselle votre fille, vous êtes très riche?

— Très riche.

— Ces objets n'appartiennent-ils point à monsieur votre fils?

— Monsieur n'est pas mon fils; c'est un Allemand. Puisque je suis Anglaise, comment pourrais-je avoir un fils allemand?

— C'est trop juste. Avez-vous bien vingt mille francs de revenu?

— Davantage.

— Un tapis à ces dames! Etes vous donc riche à trente mille francs de rente?

— Nous avons mieux que cela.

Sophoclis est un manant que je corrigerai. Logothète, dis qu'on prépare le dîner de ces dames. Serait-il possible, madame, que vous fussiez millionnaire

Một câu chuyện về lúc ông Buffon còn trẻ

Ông Buffon kể rằng: « Khi tôi còn trẻ, tôi ham ngủ quá, mà vì sự lười biếng ấy tôi bỏ phí mất một nửa thì-giờ. Khốn nạn thằng Joseph nó bỏ sức chữa bệnh lười biếng cho tôi mà không được. Tôi hứa với nó rằng, mỗi lần nó đánh thức tôi dậy được lúc 6 giờ, thì tôi cho nó một đồng tiền vàng. Ngày hôm sau, đúng giờ đó, nó đến đánh thức tôi, song tôi gắt với nó lợn lắm, hôm sau nữa nó lại đến: lần này tôi dậm-dọa nó rất lắm, làm cho nó thất-đảm.

Buổi chiều tôi lại bảo nó rằng: Joseph ơi, ta thì mất thì-giờ mà mày thì không được gì cả; mày không lâu; chỉ nên nghĩ đến lời hứa của ta mà thôi, đừng sợ sự dậm-dọa của ta. Hôm sau nó làm được. Trước hết tôi xin nó, tôi van nó, sau tôi phát khùng lên; song nó mặc kệ, nó cứ bắt tôi phải dậy. Dậy rồi tôi gắt bẳn mất độ một giờ đồng hồ. Nó vẫn được tôi cám ơn, và được tiền thưởng mà tôi hứa với nó. Nhờ về thằng Joseph khốn-nạn của tôi mà tôi làm thêm ít ra cũng được đến 10 hay là 12 quyển sách nữa.

Song Nam: Nguyễn-văn-Thuộc

Một buổi lục vấn

Một người dân bà nước Anh, là Mme Simons, con gái bà ta là Mary Ann, và một nhà bác-học nước Đức du-lịch ở Hylạp, bị quân kẻ cướp bắt cóc, giải đến trướng cướp tên là Hadji-Stavros. Đây là lúc trướng cướp lục vấn những người bị bắt.

Trướng cướp sắp hỏi đến chúng tôi. Hadji-Stavros không bắt chúng tôi đến trước mặt để hỏi, lại tự đứng lên một cách trịnh trọng, mà đến ngồi dưới đất gần chúng tôi. Chúng tôi thấy hắn tỏ ý khiêm tốn, cho là một sự nên mừng. Mme Simons thấy thế bèn lên giọng đánh hanh. Tôi biết ý bà sắp nói những gì, và lại biết bà là người rộm lời, nên tôi xin đứng làm thông ngôn, nhưng trướng cướp cám ơn tôi một cách lạt lẽo, rồi gọi người ở đảo Corfou cũng biết nói tiếng Anh.

— Trướng cướp bảo Mme Simons; thưa bà, bà có ý bất bình hẳn thô? Chúng đưa bà đến đây, có làm gì thất ý bà chăng?

— Bà ta nói: Chúng tệ quá! Bọn đều ấy nó bắt tôi, ăn tôi vì cớ bọn bầu, bóc lột tôi, bắt tội đi nhưng cả người, và lại để nhịn đói.

— Xin bà miễn trách, tôi phải dùng những kẻ vô học, là cái thế bất đắc bất nhiên. Song xin bà tin cho rằng không phải là tôi hạ lệnh cho chúng xử với bà như thế. Bà là người Anh có phải không?

— Tôi ở chính kinh-thành Londres.

— Tôi đã có đến Londres, tôi có biết người Anh và tôi có lòng mến lắm. Tôi biết người Anh ăn uống được, nên tôi đã bảo dọn ngay đồ nước để bà xơi, ấy bà cũng biết đấy. Tôi cũng biết các quí bà nước Anh, khi đi nơi rừng núi, không thích đi nhanh, ấy thế mà chúng không biết để cho bà tây sức mà đi, thực tôi lấy điều ấy làm không bằng lòng lắm. Tôi lại biết rằng người Anh đi, xa, chỉ đem theo quần áo đủ dùng mà thôi. Sophoclis dám bóc lột của bà, mà nữa bà lại là người sang trọng, thì tôi lại lấy làm giận nó lắm.

— Tôi là người rất sang trọng.

— Tiền của bà đây, xin bà lấy lại. Bà là một nhà giàu đấy chứ?

— Phải.

— Cái này có phải là của bà không?

— Của con gái tôi đấy?

— Cái này của nó, xin bà lấy lại. Bà giàu lắm hẩu thôi?

— Giàu lắm.

— Các đồ này có phải là của cậu con trai bà không?

— Ông ấy không phải là con trai tôi. Ông ấy người Đức. Tôi người Anh, làm gì có con người Đức.

— Bà nói phải lắm. Lợi tức hàng năm của bà có được hai vạn quan không?

— Hơn.

— Bây đâu, lấy nệm trải để các quý bà ngồi! Có được ba vạn quan không à?

— Hơn nữa.

— Sophoclis là một đứa vô-giáo-dục, tôi sẽ sửa tội cho nó. Logothète, bảo làm cơm để các quí bà xơi. Thế đỗ bà là một nhà triệu phú đấy hẩu thôi?

— Phải.

— Thế mà chúng đã bà như vậy, thực tôi ngượng quá. Hẳn bà có quen biết nhiều nhà danh-tiếng ở Athènes

— Je le suis.

— Et moi, je suis confus de la manière dont on vous a traitée. Vous avez assurément de belles connaissances à Athènes?

— Je connais le Ministre d'Angleterre, et si vous vous étiez permis!...

Oh! madame!.. vous connaissez aussi des commerçants, des banquiers?

— Mon frère, qui est à Athènes, connait plusieurs banquiers de la ville.

— J'en suis ravi Sophoclis, viens ici! Demande pardon à ces dames ».

Sophoclis marmotta entre ses dents je ne sais quelles excuses. Le roi reprit:

« Ces dames sont des Anglaises de distinction; elles ont plus d'un million de fortune; elles sont reçues à la banque d'Angleterre; leur frère, qui est à Athènes, connais tous les banquiers de la ville.

— A la bonne heure! » s'écria Mme Simons. Le roi poursuivit:

« Tu devais traiter ces dames avec tous les égards dus à leur fortune.

— Bien, dit Mme Simons.

— Les conduire ici doucement.

Pourquoi faire? murmura Mary-Ann.

— Et t'abstenir de toucher à leur bagage ».

Lorsqu'on a l'honneur de rencontrer dans la montagne deux personnes du rang de ces dames, on les salue avec respect, on les amène au camp avec déférence, on les garde avec circonspection, et on leur offre poliment toutes les choses nécessaires à la vie, jusqu'à ce que leur frère ou leur embassadeur nous envoie une rançon de cent mille francs

Pauvre Mme Simons! chère Mary-Ann! Elles ne s'attendaient ni l'une ni l'autre à cette conclusion. Pour moi, je n'en fus pas surpris, car je savais à quel rusé coquin nous avions affaire.

Edmond ABOUT.

Tự do diễn đàn

Bàn góp về việc khai-khẩn miền trung-du ở xứ Bắc-kỳ

Gần đây Chính-phủ bảo-hộ có lưu-ý về việc khai khẩn miền Trung-du xứ Bắc-kỳ, mà đem hỏi ý-kiến tại Nghị-viện trong kỳ hội-đồng mới rồi. Điều đó thật là một điều quan-hệ rất to cho vận mệnh dân Việt-Nam ta vậy. Chẳng nói thì ai cũng rõ, dân ở trung-châu đông đúc quá, ruộng cày sẵy không đủ cung cấp cho số người phân thực, nên dân miền « nhà quê » ta trở một số ít người, còn là thiếu ăn thiếu mặc cả.

Các báo Tây Nam nhân ý-kiến Chính-phủ hô-hào cổ-động cũng đã lắm, song xem ra trong việc khai hoang ấy còn nhiều nỗi khó khăn, nhiều điều khuyết-điểm, chưa để mà đi thi hành cho được hoàn-hảo. Ấy giả cũng không quản gì thổ-thiển, xin lần lượt phân-trần ra đây, mong rằng sẽ có phương bổ-cứu lại được.

Việc khai khẩn những đất hoang-vu nơi biên-viễn là một việc rất to tát và rất khó khăn, phi những nhà đại-tư-bản, đại thế-lực không làm nổi. Nhưng những nhà đại tư-bản ở xứ-sở ta, đã mấy ai có tư tưởng về đường thực-nghiệp, nhất là nông-nghiệp. Phần nhiều người chỉ khuynh-hướng về cận-lợi, cho nên cái của « tiền rừng bạc bể » tuy là cái lợi thiên-trảng địa cứu thật, song nghe hình như xa lắng lắc, sau thăm tầm vậy.

Và những nhà đại-phú ở các thành thị, thì lại có một cái thiển-kiến rất nào hẹp; mục-đích của họ là chỉ mở lấy một ngôi hàng côn-con, xiếm lời từng thước vải, tấm the, đôi giầy, cái mũ, tiền thừa để tậu nhà thành-phố, mua ruộng nhà quê, lợi tuy ít nhưng chắc chắn mà nhàn-hạ. Đến như những nhà đại-phú-hào ở các vùng nhà quê a, thì lại tuyệt-nhiên không có một chút tư-tưởng nào về những sự viễn vọng ấy, một vài chục mẫu ruộng cày cấy cũng đã đủ đặt rồi, nghĩ chi những chỗ « thâm sơn cùng cốc » ấy cho một trí, tham làm gì những chỗ ma thiêng nước độc ấy, cho nồng mạng. Tóm lại là những nhà đại tư-bản, đại vật-lực ở xã-hội ta không trông mong được mấy phần trong việc khai khẩn miền Trung-du, vậy.

Ngoài các hạng kể trên ấy, còn có một cách giản tiện hơn mà nhiều người đã bàn đến là: các nhà bình-dân, có ít tư bản, nên hiệp tài, hiệp lực, đồng lao, cộng tác mà khai khẩn lấy của riêng mình. Cách đó rất hay, bao nhiêu công-ty hữu danh vô danh, của người Âu Mỹ chẳng phải là cách hợp cổ đó sao? Song ở xã-hội ta thì khó lòng mà thành lập được. Ôi! cái trình-độ dân mình còn thấp kém lắm, cái trí-thức dân mình còn mờ ám lắm, đã làm gì có đủ cái tư-cách đoàn-thể biết cái chủ-nghĩa hợp-quần, như người Âu-Mỹ mà mong được. Một cái lòng tư-tư tư-lợi, cái thói khích bác ghen ghét nhau, là đủ làm cho công cuộc thất bại mà thôi.

Nếu như vậy thì sự khai-khẩn đó đành chịu bỏ tay hay sao? Không, dân ta không tất nhiên là không có cái tư tưởng tiến-thủ, cái tinh thần khai thác đâu?

(Dân ta cũng nhiều người nhiệt-thành về việc di-dân, nhiều người có đủ gan góc đối phó với sự khó khăn, đã tài lược mà doanh nghiệp, đủ đức tính sáng-suông cần-mẫn mà làm ăn, chỉ vì hiềm người hướng đạo, hiềm người giúp đỡ đó mà thôi.

Vậy thì những người khai khẩn đó là hạng người thế nào, và những người hướng-đạo giúp đỡ đó là ai, ký-giả lại xin kể ra tường tận lần lần:

Hạng người khai-khẩn trong quốc-dân ta còn có hai hạng người trông mong được.

1. Hạng người có tư-bản bình-thường, hoặc còn thanh-niên, hoặc đã trung-niên, có một đôi chút học-thức hiện hoàn bàn làm ăn, hay lòng sự ở các tòa các sở nào đó, nhưng cạnh-tranh trong thương-trường mà vẫn là thì cũng đuối, bỏn cạnh vào quan-trường mà học lỉ thì cũng chẳn, mới có trí xoay về thực-nghiệp, trước là để độ lấy thân, duy-trì lấy gia-kế, sau là để còn có chút sự-nghiệp với đời, khỏi mang tiếng là người thừa trong xã-hội, ấy là hạng người có chí lớn miền Thượng-du mà có thể đứng làm một tay điền chủ được.

2. Hạng công-dinh ở chốn thôn quê, quanh năm vất-vả, đầu tắt mặt tối, mà rút lại ngày hai bữa vẫn không được no cơm, tấm bận mà vẫn không được lành áo, suốt đời chỉ làm thân trâu ngựa cho người, ở trong lũng bất quá là anh cùng-đinh, ra ngoài đình chẳng qua là anh giai rết. Đóng góp nặng nề mà miếng thịt, tấm xôi cũng không mong được, tự nghĩ ở làng cũng không hơn gì, nếu có dịp nào thì cũng sẵn lòng ly-hương khứ-thổ tìm nơi làm ăn được no ấm hơn, đóng góp được nhẹ-nhàng hơn, ấy là hạng người cũng có chí lớn miền Thượng-du mà có thể đứng làm điền tốt được.

Đã đành rằng hai hạng người ấy ở xã-hội ta không hiếm gì, song hãy giờ dịch-dắt nhau đi đâu? Miền Trung-du rừng rú liên-miên, núi non trùng điệp, biết chỗ nào là đất trồng cây cấy được mà kéo nhau đến. Và lại những chỗ này cần mở mang là những nơi hẻo lánh, rừng sâu, khe thẳng, tinh-thần rất nguy hiểm, dễ mà ở yên được, lại là những chỗ sơn-lam chướng-khí, đeo bịnh ngã nước dễ như chơi. Ôi! làm ruộng mà đất sốt có nhân-công mà người đi ốm đau thì làm trò gì được. Cho nên muốn giải quyết được vấn đề này tất phải trông cậy vào Chính-phủ bảo-hộ cho mới được.

Trước hết ta hãy thỉnh-cầu Chính-phủ sức những nhà địa chính đạc lấy địa thế các tỉnh về miền trung-du, (cả thượng-du nữa), lập thành bản-đồ rõ ràng, chú thích trường tận những nơi hoang-vu, chỗ nào là đồi, là núi là rừng xanh, rừng rậm, diện tích những chỗ ấy được bao nhiêu rồi chuyển sang ở các tòa, các sở, hoặc biên tập thành bản cho dân gian, như thế thì giản-tiện và đỡ phí tổn đi lắm, thêm thế cho những người có trí doanh nghiệp biết đường nào.

Khi có người khai khẩn một khu đất nào thì ngoài những sự bảo thủ bình an là một sự hộ-vệ tinh mệnh, tài sản cho những người đem thân đi nơi khách địa, tưởng còn mong mỏi nhà nước rộng ơn trông nom hộ-vệ cho cả cái sức khỏe của nhân dân nữa, vì cái sức khỏe là cái vốn lớn của con nhà lao động vậy. Người trung-châu ta không quen thấy thổ miền thượng-du, lại không biết cách vệ-sinh cho nên dễ mắc bệnh lắm, không những người, cả đến trâu bò cũng nhiều con bết phục thấy thổ mà sinh bịnh nữa. Giá mà, nhà nước nâng phải các ông y-sĩ hoặc các ông khán hộ lão luyện, thỉnh thoảng đến khám xét các đồn điền, cấp phát cho dân-phu cùng súc vật các thứ thuốc cần dùng, dặn cho các điền chủ biết các phương pháp đề-phòng, bệnh tật có thể xảy ra được, như vậy thì chắc đỡ được thấy những nơi khác phải mà chúng mà phải bỏ vì con ma đau ốm.

Không những thế, thường nhiều nơi còn bị các giống sơn-thú tàn phá nữa, lẽ đó cũng cố nhiên, vì miền rừng rú thì thiếu gì sơn thú; hổ, báo hại người và súc vật, hươu, nai lợn khỉ hại mùa màng vân vân... vậy chẳng là một cớ làm ngăn trở việc mở mang, mà ta phải lưu tâm đến đó! Song, trừ những giống ấy, tưởng còn gì hãng dùng hỏa khí. Vậy thì thực là một cái mãnh lực làm cho người ta được thêm mạnh bạo. Vậy cho nên sự dùng súng săn cũng là một sự tất nhiên phải có ở các đồn-điền, nhà-nước cũng nên rộng phép cho.

Ấy cái chính sách về việc khai khẩn miền trung du và thượng-du xứ Bắc-kỳ đại-khái như thế, cái công-cuộc sự khai khẩn thế nào, một kỳ sau ký-giả sẽ xin bàn đến.

Tế xuyên T. C. C.

Dịch Hán-văn

Chuyện nhà sư Tuyết-cừu

Nhà sư tên là Tuyết-cừu, không biết người ở phương nào, chính nhà sư cũng không nói tên họ cho ai biết. Hồi nhà Minh đang hỗn loạn, hễ nhà sư đi qua đâu là đề thơ vào tường, tự xưng là « Tuyết-cừu-tử », vì thế gọi là Tuyết-cừu.

Tuyết-cừu không tụng kinh, không ăn chay, bữa nào lo-phạt, một mình lang-thang ở các miền Giang-Sế, Mân, Việt; ý khí hào-hiệp, hay hải-nước tiêu-ngạo, tựa hồ cạnh mình không còn ai. Có ai cho tiền chi để mua rượu hết, nửng rỗ thật say, say rồi chỉ quát mắng, mắng xong lại vỗ bụng kêu khóc. Thường chỉ ở chỗ xóm chợ, chúng bọn học-trò đánh chén bàn văn, suốt ngày không biết chán, đến khi nhắc chân chiếu của Tuyết-cừu lên thì chỉ thấy ngấn nước mắt lênh-láng. Tuyết-cừu hay làm thơ thiết-ngôn, tìm tòi những chữ lạ ý cao, hay dùng vần khó để hiểm, ai thấy cũng sợ ta khó làm, mà Tuyết-cừu thì không coi vào mài gì, chén say rồi múa bút viết, chốc lát đã được vài mươi bài, như đã nghĩ sẵn từ trước.

Bến chơi đâu là làm thơ đặt hàng chật tối, lần đi thì cuộn lại thành bó to, rồi đem cho hàng rượu bảo rằng: « Cho nhà ngươi đem thái nát vò! » Thơ làm không biết cảm-khái việc gì, định chỉ người nào, chỉ thấy những lời đau đớn chua xót, như quyện kêu vượn khỉ, như sóng gợn đá tan, như mưa sầu gió thảm, biết là lời của người sinh-bàng lỗ nước.

Tuyết-cừu đến Vân-dương, vào thăm Sầm-an-Vu ở nhà quan trung-thừa Mỗ, gặp lúc đang ăn tiệc. An-Vu mời vào uống rượu. Tuyết-cừu rất luôn từng cất tiếng đề uống, chẳng nói năng với chủ nhà câu nào. Uống xong, Tuyết-cừu trở vào bức trục hạ-thọ treo ở trên tường, rồi nhìn kỹ vào mặt chủ nhà mà nói rằng: « Ai làm bài văn này đem lấy trung-hiếu mà khen cho ông, ông cũng cứ nghiễm-nhiên mà nhận lấy, chẳng biết xấu, mặt dày! »

Chủ nhà nổ mặt An-Vu, tức chết rượt mà phải chịu, gượng cười đáp rằng: Trưởng-lão say rồi! Tuyết-cừu liền từ đi, vào Ích-dương, đến nhà Quách-thiên-mên tiên-sinh. Tiên-sinh thoạt trông thấy, liền ôm cổ Tuyết-cừu cùng khóc, hai người kể gối nhau sẽ nói chuyện, nói xong lại ôm nhau mà khóc, ở nẫn năm đầy ba tháng, rồi tiên-sinh sắp cho vàng bạc, bảo Tuyết-cừu vào chơi núi Hành-nhạc rồi xuống núi Vũ-dương, từ đấy trong miền Giang-Sế, không còn dấu chân Tuyết-cừu nữa.

Học-trò Quách tiên-sinh hỏi tiên-sinh rằng: Tuyết-cừu là người nào? Tiên-sinh nói không đáp, học-trò lại hỏi, tiên-sinh gượng gắp rằng: « Người ấy là bạn cũ của Trần-ngọa-tử ở Vân-gian ».

Đái-ông là người nước Ngô, đến chơi Vinh-tân, tự nói có biết Tuyết-cừu là người huyện Hưng-hóa, quận Dương-châu, họ Lý tên là Sĩ-Khải, đỗ cử-nhân khoa nhâm-ngọ, niên-hiệu Sùng-chính, Khi đến Lỗ-vương ra giám quốc, phong cho chức Hàn lâm

Khoáng-sinh dịch

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

CHÈ TÀU SÂM-MÂU

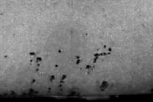
Hiện trà Sâm-mậu nổi tiếng đã lâu. Trước đây các ngài ở xa muốn mua, có khi gửi đi không tiện, thật phụ lòng các quí-khách. Bây giờ muốn được nhiều người làm đại-lý, bổ ai muốn làm xin viết thư cho số 59 phố Hàng-ngang Hanoi.

1. Phàm bán trà bất cứ nhiều ít, mỗi một trăm đồng sẽ để hoa-hồng cho đại-lý 3$.

2. Phàm những tiền phi-tổn gửi trà cùng gởi tiền và thuế phụ đại-lý, văn vân thì bản-hiệu đều xin chịu.

3. Giá hàng tùy theo kỳ tiền dài ngắn đã sẽ định. 3030

DA TỐT GIÁ HẠ



Thưa các ngài.

Bản-hiệu xưa nay đóng giầy vẫn dùng các thứ da tốt các ngài đã dùng qua đều rõ, vậy nay bản-hiệu lại xin tỉnh giá hạ hơn trước, xin các ngài chiếu cố, bản-hiệu mới có thứ kem đánh giầy verni khỏi mở vải, khi rập, khi bôi để nửa giờ sẽ đánh, thì da mềm lắm (Crème VERNISIAN).

NGUYỄN-TIẾN-HÀM dit THUẬN-THÀNH

Bottier - Chapelier

7, Rue des Laisses Hanoi

(Có ca-ta-lô để biếu các ngài) 3078

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : **0$80**

Bán tại hiệu Bào-chế

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

30 3



Trong các thứ

Rượu Quinquinas

thì thứ này tốt hơn cả

BÁN TẠI :

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Mỗi chai : 1$ fr. 50

3005

BÁN GỖ :

Lim, gụ, táp đủ các sắc, ván sàn, giường nhà, than củi và than mỏ.

Có gỗ ở cửa lối đem về.

Bán buôn và bán lẻ.

Hỏi tại hiệu **Nguyễn-đức Mai**

Hanoi : *phố bờ sông, số 4, téléphone N° 404.*

Haiphong : *Phố trường Bách-nghệ, số 20 (rue de l'Arsenal) téléphone N° 389.*

Hà-đông: *Gare Thường-tín số 1.*

Bệnh Lậu

Thụt bằng thuốc LUGAR mà chữa lậu thì không gì hiệu bằng.

THUỐC THỤT LUGAR có nhiều chất quý ở loài thực vật, trị trùng lậu thì chóng quá ; mà nhất là chữa không cần-thận nó nặng lên thì THUỐC LUGAR dùng nhậy lắm.

THUỐC THỤT LUGAR không có mùi gì cả ; giá dụ ống tiêu tiện thấy nóng hay khó chịu mà dùng ngay thuốc đó, thì lậu có gần phát ra cũng tịt hẳn.

Hễ muốn giữ không mắc bệnh lậu, thì giao hợp xong rồi, dùng ngay THUỐC THỤT LUGAR.

Cứ thấy đau ống tiêu tiện thì trong một ngày thụt 3, 4 lần.

Thụt xe, để thuốc trong ống tiêu tiện độ 4, 5 phút, rồi sẽ nắn nắn ống đó.

Trước khi thụt thì phải nhớ tiểu tiện đã, 2, 3 giờ xong rồi lại tiểu tiện nữa.

Trong khi lậu thì nên uống, thuốc SANTAL MARY và thụt THUỐC LUGAR thì dầu bệnh nặng thế nào cũng phải tiêu diệt.

Thuốc thụt Lugar. . . 1$75

Thuốc Santal Mary. . 1$00

Bán tại nhà bào chế CHASSAGNE số 59 phố Paul Bert, Hanoi.

3039



Thờ thuốc Pommade Cadum thoa mà đã hết phồng, hết nổi đỏ rần.

3044

kỳ thương trong tỉnh. Thấy đều tận tâm với hội cả, hội đã dựng được một thư-viện khá-quan lại thỉnh thoảng mở một cuộc diễn-thuyết về văn-chương cùng các khoa học.

Các trường công tuy nhiều, song số học-sinh vì lớn tuổi, hoặc vì lẽ khác không được học cũng còn nhiều. Bởi thế hội có mở ra mấy lớp dạy riêng. Chẳng may hội-quán hẹp quá, vừa làm thư viện vừa mở lớp học thì không đủ chỗ, vậy phải tạm đình việc dạy học, chờ đến khi làm được nhà hội quán mới rộng hơn.

Nay hội còn phải làm nhiều việc nữa, tuy các hội-viên có lòng với hội cả, song cũng chưa đủ, còn phải trông mong nhà nước giúp đỡ cho nhiều.

Ông Hội-trưởng đọc xong, quan Đốc-lý đáp đại khái rằng ngài được tiếp hội-viên hội Trí-trí đông đủ thế ngài lấy làm vui lắm.

Ngài vốn biết mục-đích hội Trí-trí rất hay nên ngài có hứa sẽ vui lòng giúp giúp. Sau cùng ngài có nói rằng dụng nên thư viện mở cuộc diễn-thuyết vẫn là những việc rất hay song có một điều hội không nên nhầng là vẫn để thể dục.

Quan Đốc-lý nói đoạn thì ngài cùng các quan thưởng rượu sham-pagne để mừng cho hội được thịnh-đạt.

M. Tạ-duy-Hiển chủ xiếc cũng đưa phường nhạc đến giúp cho trọng sự thể.

Việc ngỉ ia nên làm. — *Tại Nam-định (Tiếp theo)* — MM. Nguyễn trí-Phú (Thái-bình) 5 đồng, Mme Nguyễn thị Đào, 2 đồng, T. Ấu v Chước 1 đồng, Ng đình Thể (Thái-bình) 1 đồng, Trần khắc Huệ 5 đồng, Vũ văn Long (Hanoi), 1 đồng, Phúc-Thái Cự-Lộc (Hà-đông) 3 đồng, bà Bát (Thái bình) 3 đồng, Cô Đào Cúc 1 đồng, Mme Lang Hợp 1 đồng, Quảng Long 2 đồng, Cẩm Hưng 10 đồng, Bác Vân 2 đồng, Mỹ Lai 3 đồng, Nhân Thọ 1 đồng, Hoa thiên Bảo 1 đồng, Lê qui Lân 3 đồng, Gia mỹ Tường 1 đồng, Trần-qui Chiêu 5 đồng, Ng bá Thiệp 5 đồng, Vạn Thành 1 đồng, Phòng mạnh Quang 2 đồng, Mme Giáo Thái 1 đồng, Bà Thiện, bà Nhân 1 đồng, Trần gia Huấn 3 đồng, Thiện Bảo 1 đồng, Bà Hai Bằng 1 đồng, Đông nam Mỹ 2 đồng Phạm ngọc Chu 1 đồng Nguyễn Hòa hiệu 2 đồng, Nam Hòa hiệu 1 đồng, Vạn Phúc hiệu 2 đồng, Thái Lai hiệu 1 đồng, Phú Lai hiệu 5 đồng, Duyệt Hưng 1 đồng, Cẩm giang 1 đồng Chu phương Ký 10 đồng, Cao triệu Dung 5 đồng, Quảng nguyên 1 đồng, Phùng Thái 1 đồng, Đồng Sinh 2 đồng, Thành Chương 2 đồng, Đông nam Mỹ 2 đồng, Ích Long 2 đồng, Hưng Nguyên 1 đồng Vinh đức Long 2 đồng, Hiệp Lang 2 đồng, Phú hòa 1 đồng, Lâm thuận Đức 2 đồng, Trần văn Đệ 10 đồng, Ích Hưng 1 đồng, Phan cao Bạt 2 đồng, Nguyễn đình Liên 1 đồng, Ng khắc Bình 2 đồng, Đức Tân 2 đồng, Thắng Long 2 đồng, Trường Phát 2 đồng, Mme Cả Hòa 3 đồng, Phúc Vân 10 đồng, Quảng đức Lợi 2 đồng, Quản Văn 2 đồng, Thuận Nguyên 3 đồng, Phúc lai Thành 6 đồng, Đức Lang 1 đồng Chi thành Sơn 1 đồng, Đại Thành Khoan Ký 1 đồng, Phúc Nguyên 1 đồng, Quảng thái Sinh 5 đồng, Chấn Lang 1 đồng, Trần tông Thành 5 đồng, Quảng sinh Lang 5 đồng, Phang Thái 3 đồng, Roãn-Văn Ích Văn 3 đồng, Đan đình Cửu 1 đồng, Nghĩa Phương 1 đồng, Phúc Ký 5 đồng, Thành đức 1 đồng, Thành Dụ 3 đồng, Dương xuân Thọ 1 đồng, Đức Ký 1 đồng, Nguyên-đức 1 đồng, Nam thành 1 đồng, Đức lợi 1 đồng, Bà đình 1 đồng, Vạn Thịnh 1 đồng, Phố Anh 1 đồng, Cát Tường 1 đồng, Phòng quốc Bách 3 đồng, Nguyễn đình Thái 3 đồng, Nhân Mỹ 1 đồng, Tập Thành 1 đồng, Lê kiêm Thinh 1 đồng, Phú Mỹ 1 đồng, Nguyễn thế Môn 5 đồng, Đức Long 1 đồng, Chấn Hưng (Hàng sắt) 1 đồng, Mme phan thị Hiên 1 đồng, Vinh Lang 2 đồng Đồng Lợi 3 đồng, Phan thành Văn 2 đồng, Bà Tấu 1 đồng, Quảng lợi Ích 1 đồng, Tiến Ích 3 đồng, Lê quảng Chiêu 1 đồng, G. định 1 đồng, Thái Lợi 15 đồng, Thuận Ích 1 đồng, Lê đăng Quế 1 đồng, Mme Lê thị Sinh Vũ như Lân 1 đồng Cô Nguyện 1 đồng Đức Nguyên 3 đồng, Thăng Lang 10 đồng, Nam Sinh Haiphong 15 đồng, Hồ Trực Haiphong 2 đồng, Vũ văn Thung Haiphong 2 đồng, Mỹ Hưng Thái Lai Haiphong 30 đọng, Tiến Hinh Tử, Vũ văn Hân Haiphong 10 đồng.

NIỆT-XÁ (Bắc-ninh)

Ăn cướp lối mới. — Về việc cướp ở nhà ông giáo Ninh làng Niệt-xá, bản báo đã đăng ngay trong số báo ngày 10 janvier vừa rồi, là khi việc vừa mới xảy ra. Nay lại tiếp được bức thư sau này, chính của sự chủ thuật lại việc cướp ấy một cách kỹ-càng lắm, vậy cứ nguyên-văn đăng báo :

« Bởi 11 giờ 30 đêm thứ tư mới rồi, khi tôi ở rạp hát trở về đến nhà thì thấy người nhà tôi kêu khóc rầm rĩ. Tôi hỏi dân đuổi thì người nhà, tôi nói : Vừa mới độ nửa giờ đồng hồ, có một bọn 4,5 người ăn bận lịch sự, đẩy cửa vào nhà, thì người nhà tôi vẫn nghĩ là tôi và anh em tôi đi xem hát về, vì bấy giờ nhà còn đương thức cả, té ra một bọn 4, 5 người lạ mặt nắm lấy nhà tôi mà ra khảo của cải. Nhà tôi kêu lên thì chúng đâm một nhát vào mang tai, máu me lênh láng, song vết thương cũng không lấy gì làm nặng cho lắm. Tôi vào trong nhà xem xét đồ đạc thì thấy mất một gánh hàng tơ lụa mới cất ở Hanoi về được vài hôm nay, vì mưa dầm nên chưa kịp đem đi bán. Gánh ấy đáng giá 150$00 ; một cái hòm trong có quần áo và đồ tư trang đáng giá 50$00 và 30 đồng bạc thật nữa. Cái ngôi-nhôn thêu đã cũ treo ở trước bàn thờ chúng cũng lấy mất. Lập tức tôi đi trình cảm thì ông Cẩm có phái người về khám biên.

Có một điều lấy làm lạ, là cuộc ăn bận chững chạc ra lối người lịch sự đội mũ hẳn hoi và cứ như người trong xóm tôi nói chuyện thì vào khoảng 11 giờ đêm hôm ấy, khi đi qua cổng nhà tôi, có thấy 2 người đi xe đạp đứng ở cổng, thì người ta vẫn ngỡ là khách nhà tôi, nên không hỏi làm gì cả ; thành thử ra hai tên ấy là 2 tên gác cửa của bọn cướp.

Ôi ! quân hung-đồ ăn bận một cách như thế thì khi chúng ra khỏi cửa ai còn ngờ là kẻ cướp nữa ? Và chỗ tôi ở lại gần phố cô-đầu là phố huyện nào, đương đi lắm ngả, kẻ đi người lại rầm rập suốt đêm, tuần phòng thì chỉ có một điểm ở tận giữa làng mà thôi, đèn điện cũng mới có vài ba ngọn ở giữa làng, còn nhiều nơi xa điểm canh mà lại đèn đuốc không có, nên chắc quan gian phi giả dạng làm quan viên đi hát mà thành cái thủ đoạn hung tàn như vậy. Thật xưa nay chưa từng thấy kẻ cướp nào ăn bận như thế bao giờ.

Ước ao rằng quan trên lưu tâm đến cho thêm vài ba ngọn đèn điện và đặt thêm một vài điểm canh nữa ở những nơi ngõ hẻm trong làng thì họa may dân sự mới tránh khỏi được những sự nhũng nhiễu của quân gian phi được. Mong lắm thay ! ! !

Nguyễn-văn-Ninh

Giáo-học, ở làng Niệt-xá. »

QUỲNH-CÔI (Thái-bình)

Một điều mong mỏi. — Huyện Quỳnh-côi chúng tôi là một huyện trà một có tiếng ở hạt Thái-bình này, sự buôn bán rất là tiện lợi ; phía đông giáp tỉnh Hải-dương, phía tây giáp tỉnh Hưng-yên, phía nam phía bắc thì giáp tỉnh Hà-nam và Nam-định, nói gần lại trong một tỉnh thì bến chung quanh tiếp liền với phủ Tiên-hưng huyện Duyên-hà, Đông-quan, Phụ-dực, chẳng kể đến địa thế to hay nhỏ, đường giao thông tiện hay không. Những huyện lăng điềng kia đều có đường đá chạy lên tỉnh lị, quang mình bạnh thẳng cả, duy có huyện hạt chúng tôi thì đường sá thực là xấu xa, lác nắng rào kể đi người lại xe ngựa đầy đường, ô-tô cuốn gió, hễ mưa xuống là thôi, trăm việc ấp cả.

Tết giời mưa nắng là thường, nhưng mỗi khi mưa xuống một trận thì đường sá lại lầy lội đến ba bốn ngày mà nhất là khi mưa dầm độ một tuần-lễ thì sự lầm lội tới nửa tháng, ấy tình trạng dân chúng tôi khổ sở về nỗi đường sá là thế, vậy mong rằng quan trên sẽ xét đến mà kíp trù cho giải đá từ Ngã-ba-tọ vào đến Bến-hiệp 14 kilomètres, thì dân sự được tiện lợi biết là nhường nào. Mong lắm thay.

Trần-ngọc-Hoàn

VIỆC KINH-ĐÔ

Đại-biểu quan lại Bắc-kỳ vào bái khánh lễ Tôn-quân. — Các hàng quan lại Bắc-kỳ có cử lại ông đại-biểu vào Kinh bái khánh lễ Tấn-quang là quan Tổng-đốc Hải-dương Nguyễn-văn-Bân và quan Tuần-phủ Phúc-yên Vy-văn Định. Hai ông có dâng Hoàng-thượng một bức hạ-biểu của quan tướng cả toàn hạt xứ Bắc.

Đến hôm mồng một tháng chạp sẽ có nhật thực. — Sở Khâm-thiên-giám đã thông tư cho các nhà-môn rằng đến ngày mồng một tháng chạp ta tức là ngày 14 janvier 1926 vào hồi 3 giờ chiều thì sẽ có nhật thực.

Đến hôm 5 janvier lại có tin rằng quan chánh đài Thiên-văn ở Phá-liễn (Bắc-kỳ) cũng công bố rằng đến ngày 14 janvier sẽ có nhật thực. Thế ra hai nơi đều công bố cái tin nhật thực cũng đều phù hợp như một cả. Xem đó đủ minh chứng rằng những sách thiên-văn cổ của Tàu không phải là không có giá-trị đặc biệt vậy, tuổi mà chúng ta thường cho những sách ấy là « tử thư ! »

Những tin nhật thực người thực của tòa Khâm-thiên ở Huế thường vẫn công bố trước mà thường vẫn không sai là tuyên do ở sự Suy-toán độ số ở trong sách, chứ không phải là do ở ống viễn kính hay ở đài thiên-văn.

Chương-trình hạch lấy những viên khán-hộ tập-sự. — Từ nay về sau cái chương-trình hạch lấy những viên khán-hộ tập sự ở các nhà thương, định lại như thế này :

Khoản thứ I. — Chương-trình hạch lấy những viên khán-hộ tập-sự cho những người không có văn-bằng Sơ-học Pháp-Việt đăng-hạch. Trong mỗi kỳ hạch có ba môn thi viết, cách nhau điểm số như sau này :

1° Một bài âm tả từ 15 hàng trở lên, và cắt nghĩa một chữ hay một câu với giảng giải một chữ hay là nhiều chữ trong bài ấy, kỳ hạn trong một giờ, điểm số nhân 4.

2° Hai bài tính, một bài tính đố ; 1 bài lượng đạc, kỳ hạn trong 1 giờ ; điểm số nhân 2.

3° Một bài văn chữ pháp dễ dễ như kể truyện, viết thư, tả cảnh, kỳ hạn trong 2 giờ, điểm số nhân 5.

Khoản thứ II. — Điểm số ít nữa cũng phải cho được 132 điểm mới được trúng tuyển, mỗi một môn mà không đủ 8 điểm thì hỏng.

(Xem trang thứ tư).

CÁC KIỂU ẢNH CỦA CỤ

Phan-bội-Châu

Ông Hương-Ký vào chụp cinéma trong khi làm lễ Đăng-quang tại Huế, vừa mới gởi ra 6 kiểu ảnh (18+24) của cụ Phan-bội-Châu :

1. — Nửa người, bận Hoa-phục.
2. — Cả người, bận Hoa-phục
3. — Nửa người, bận Nam-phục, mắt đeo kính, trông rõ là một cụ Đại-nho ta thuở xưa.
4. — Nửa người, bận Âu-phục, trông rõ là một nhà Đại-chính-trị đời nay.
5. — Cả người, bận Âu-phục, ngồi trong văn-phòng, tay cầm bút, đang viết một bài quốc-hồn, nhìn kỹ trông thấy cả chữ.
6. — Cả người, bận Âu-phục, ngồi ghế tựa, tại trong vườn hoa, đang nghĩ đến tiền-đồ Việt-Nam tổ-quốc.

Giá bán mỗi bức 1$00 — Cả 6 bức thì 5$00. Ngài nào muốn mua, xin viết thư về hiệu Hương-Ký Photo Hanoi để làm cho kịp. Ai mua buôn có trừ hoa-hồng.

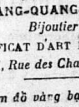
Có bán tại TÂN-DÂN THƯ-QUÁN, Hanoi

3037

HỠI CÁC NHÀ MẮC BỆNH SUYỄN, BỆNH HEN !

Ai mắc các bệnh ấy mà khó thở, mà đau tức, nên dùng thuốc Abyssinie Exibard bằng bột (REMÈDE d'ABYSSINIE EXIBARD en POUDRE) thì bệnh sẽ đỡ ngay. Bệ bột trong một cái đia, hoặc trên một mảnh kim-khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì tắp-tức đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu in thường. Hút thuốc quấn Abyssinie Exibard (CIGARETTES d'ABYSSÉPIE EXIBARD) cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên cái bằng quảng chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu :



Gởi bán tại { BLANC, Hanoi / MONTÈS, Hanoi

3045 a

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

CÓ BÁN :

Xe đạp và xe máy « Môtô » hiệu « TERROT » và « ALCYON »

Đồ phụ tùng các thứ xe đạp, xe mô tô, xe ô-tô

Súng đi săn

hiệu VERNEY CARRON

Xưởng chữa xe ô-tô

Xin đến hỏi giá 3036

Hiệu kim-hoàn

昌造

HOANG-QUANG-THIỆN

Bijoutier

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chủ-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chữ tại trường Công nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, giá đáng tuổi. Các ngài chiếu cố lại sẽ làm sửa, xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì. 3032

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất : Santalol chất : Salol và chất : Urojormine

Giá 1$30 một hộp 3001

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chữ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được !

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm lo !!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ bẻ, tôa Nội-các phụng lời chân phê rằng :

Chiếu nay đại dược phòng cẩn MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ đã tăng ngự dụng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lực phê thị gửi cho qui dược-phòng chế-tạo để tỏ thanh-giá.

Khâm thử.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chế được ! Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

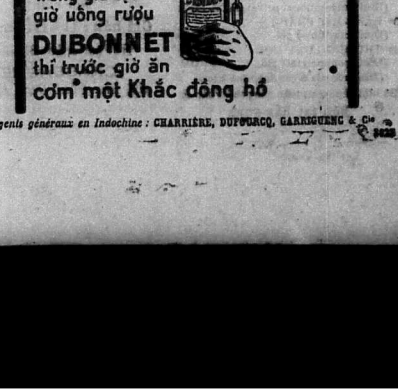
54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này. 3001

Rượu hiệu DUBONNET

Rượu bổ và dưỡng lập sức lực lại



Agents généraux en Indochine : CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

3038

Khoản thứ III. — Hội-đồng khảo hạch có 3 ông do quan chủ-hiến bổ-nhiệm lựa đặt. Ba ông trong Hội-đồng khảo-hạch như sau này :

1° Một ông quan cai-trị sung chánh chủ-khảo.

2° Một ông quan thầy thuốc và một ông giáo-viên trường Sơ-học làm hội-viên.

Thuyên chuyển trong ngạch canh-nông. — M. Võ-doãn-Minh, cán-sự chuyên-môn tập-sự ngạch canh nông, tòng-sự tại Bình-định, nay đổi về Huế.

M. Lê-dỹ Ký, cán-sự chuyên-môn tập sự ngạch canh-nông, tòng-sự ở Huế, nay đổi đi Bình-định thay cho M. Võ-doãn-Minh.

Ngạch quan lại — M. Ng-thành-Đàn, tri-phủ Ninh-hòa, nay đổi đi tri-phủ Triệu-phong, tỉnh Quảng-trị.

M. Nguyễn-như Cảnh hàn-lâm-viện trước-tác sung hậu bổ Khánh-hòa, nay cải thọ tri-huyện Tân-định.

M. Ng-bội-Cư, học-sinh khiêm-tráng sung thừa-phái phủ Bình-sơn, nay được sơ-thọ hàn-lâm-viện cung phụng.

M. Ng-văn Hoàng, học-sinh khiêm-tráng, sung thừa-phái huyện Mộ-đức, nay được sơ-thọ hàn-lâm-viện cung phụng.

M. Lê-Trác thông-lại, phủ Dầu-một, bổ-thọ tàng cửa phẩm.

M Nguyễn-Tuệ, hàn-lâm-viện cung phụng, sung thừa-phái tỉnh Thanh-hóa, thăng hàn-lâm-viện điển-tịch, nhưng sung.

M. Ng-huy-Cơ, hàn-lâm viện điển-bộ, sung thừa phái thế thông-lại phủ Hà-trung, thăng điển-tịch, nhưng sung.

M. Thái-trọng-Yến hàn lâm viện điển-bộ, sung thừa-phái thế thông-lại phủ Hoằng-hóa, thăng hàn-lâm-viện điển tịch, nhưng sung.

M. Phạm-đình-Xuân chánh cửu-phẩm lãnh thư-lại tỉnh Nghệ-an, bổ lại mục làm Nam-đàn.

M. Võ-quang-Huy, chánh bát phẩm lãnh lại-mục huyện Nam-đàn thăng kinh-lịch, hưu-trí.

M. Ng-ngọc-Hy, hàn-lâm viện cung phụng, sung thừa-phái thế thông-lại, huyện An-định thăng hàn-lâm-viện điển-bộ, nhưng sung.

M Phạm-xuân-Cảnh tòng bát phẩm lãnh lại-mục huyện Quảng-xương, thăng tòng thất phẩm, hưu-trí.

M. Phạm-đăng-Tuồng, hàn-lâm viện cung-phụng sung thừa-phái thế thông-lại phủ Thiệu-hóa đổi đi Lại-mục, huyện Quảng-xương.

M. Hoàng-hữu-Cảnh, thừa phái tỉnh Phú-yên, bổ về thừa-phái bộ Hộ, M. Đào sử-Tuyên, thừa-phái bộ Hộ đổi đi thừa-phái tỉnh Bình-thuận.

Một tấn bi kịch ở trên cầu xe lửa. — Hôm 31 décembre 1925, hồi 7 giờ rưỡi ở trên cầu xe lửa An-hòa xảy ra một cái bi kịch rất thảm mục tương tâm, ai nghe thấy, cũng phải rùn gáy rằng mình kiếp hồn khiếp đảm. Người chủ động trong tấn bi kịch này không phải là người quê mùa mấy ngô gì, mà chính là người gác cửa ở Đông-hà vào, lúc chạy qua cửa khỏi cầu thì người cai gác ấy bỗng chạy ra giữa đường sắt để cắt cái biển báo hiệu nhưng vì chạy vào không nhanh, nên phải bị chết xe chặt làm mình, cái bánh sắt vẻ tinh ra cứ việc mà dẫn mà nghiền cái trần khốn nạn của người bạc mệnh ấy. Thương thay !

LỢI-THÁI

BÁN ĐỒ VÀNG BẠC

108-110, Phố hàng Bạc, Hanoi

Qui-khách muốn sắm đồ nam-trang và nữ-trang, xin mời lại hiệu LỢI-THÁI, 108-110 đầu phố hàng Bạc, bản-hiệu chuyên nghệ đã lâu năm, buôn bán thực thà nên được nhiều qui-khách gần xa chiếu-cố.

Thương thường vẫn gửi hàng đi bán khắp các tỉnh trong ba kỳ và xứ Laos. 3017

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. $3.00

2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 3.00

3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 3.00

4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá 4.00

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tỉnh ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

● **Bán tại bản-quán**

Hỏi các người mắc bệnh trĩ, nếu các ông đã dùng đủ các món thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thuốc hiệu POMMADE MOYEN, dùng độ ngày lấy làm mà chắc khỏi hẳn. Ở Paris bôi tại hiệu bào chế GUYOT, 212, R. St-Honoré, và Bazar, nhà thuốc LAFON & LAGARDE. 3044

祥和裕 YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS

48, Rue des Cantonnais, 48

Hanoi (Tonkin)

TÉLÉPHONE N° 266

Bản-hiệu có bán buôn các thứ vóc nhiều, hàng lãnh nhiều lắm, hàng thật tốt, giá thật rẻ

Có bán cả hàng ta Bắc-kỳ như the, xuyến, lĩnh, gấm, lăng, quế, sản vân, và hàng Saigon như lĩnh, the, sản vân.

Nay mới có đủ các mùi, lăng thâm, mogn đen và mỏi màn rộng khổ. Những hàng này bán buôn từng tấm, chứ không bán lẻ và không có mẫu gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.

Qui-khách ở gần nên đến bản hiệu mà mua, còn ở xa thì gửi thư về, bản hiệu xin gửi contre remboursement.

Cẩn-bạch

3015 YU-WO-TSEONG

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa xưng da dầy, đau da dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất: Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$ 10

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi 3047

Nếu ai mắc phải bệnh tinh ● lận về giang-mai ● dù lâu hay mới, dù nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không hại về đường sinh dục, nên lập tức dùng thuốc của hiệu TỪ-NGỌC-LIÊN, n° 46, Rue Principale à Đáp cầu, vì hiệu ấy là một nhà chuyên-trị bằng thuốc bệnh tình đã có tiếng không quảy nọc là không tiếp được giấy ngợi khen và mình tạ ở các nơi gửi lại.

Ở Hà-nội có gửi bán tại Kim đức giang, số, phố hàng Bè và ở Hưng-hóa Phương nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán nữa. 3022

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$ 90 3001

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã liều tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là :

Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

PHẨM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quả bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoï, Haïphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định

3025 *Kính-cáo*

TAM-TÌNH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghế-gu, số 16, Nam-định

Hiệu Tam tình có thầy thuốc xem mạch, biết thực hư hàn nhiệt, trị bệnh biết hoãn cấp tiên-tri, hoàn tán cao đan chế huyền cực tinh tế, chữa đủ các bệnh mọi lâu đủ nặng đủ trọng, số sống được còn chữa cũng được hồi sinh khỏi tử, người giàu có lấy phải giá, người nghèo cũng qua không tiền xin thuốc cũng cho, chữa các bệnh như sau này : đau ông mộng tinh, gi tinh, hoạt tinh, tảo tinh dương suy không dẻ, đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết li, huyết đen, huyết hôi, huyết tích, khí hư sinh bạch đới, hậu sản hoặc kinh thấy gia liền mấy tháng sinh ra trăm cường không dẻ hoặc có dẻ không nuôi, các chứng đ u bụng đau tức kinh niên, ho lao, hen, đàm suyễn, thổ huyết, khạc huyết, nục huyết, ho huyết, li huyết, băng huyết, phong thấp cả chứng bất kỳ tại tế ba, phù thũng, già mỗi hộp hay là chai 1 đồng.

Đau mắt có lông chim hay sa lông mi bản hiệu chỉ chừa nửa giờ thì khỏi mà mắt không có sẹo, mỗi mắt 1 đồng. Trẻ con cam kinh đàm suyễn tế li mỗi chai 5 hào.

Lậu và giang mai bản-hiệu chữa khỏi và giải nọc không tốn tiền lại sinh dục như thường mỗi chai 1 đồng, thứ 5 hào. Cao ba long thực tối mỗi lạng 5 hào. Thuốc bổ năm nhang song bổ hoàn giá trẻ trai gái đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Thuốc cai á phiện ngài nào ăn năng đã lâu uống khỏi không vật và đi làm được, hạng nhất 2 đồng 1 chai, hạng 1 đồng, chai con 5 hào, qui khách ở xa viết thư về kể bệnh bản hiệu gửi thuốc tới ngay xin cước tính hóa giao ngân, ngài gửi mandat chuyển, xin để như sau này : M. TRẦN-BẮC SỸ đit TAM TÌNH-Y-QUÁN ở Nam định. 3020

Nhà Bán-đồ « TẦM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Cachou Lajaunie

là một thứ thuốc làm cho dễ tiêu, khỏi ho và khỏi ngứa cổ

Cần cho những người hút thuốc lá. Chỉ có thứ thuốc đó là hay hơn, còn các thứ khác là giả cả.

Giá mỗi hộp là 0$10

Có bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền,

3002 HANOI



LÀM SAO CHO DA TRỞ NÊN TỐT

Này là một câu hỏi để cho những người vô phước mà phải bị bịnh lở lói ngoài da rất ghê gớm. Thì những kẻ ấy đã nhờ bởi thuốc *DÉPURATIF RICHELET* cứu mình rồi thì sẽ trả lời : rập lên một tiếng mà chứng rằng, thuốc thần hiệu ấy, làm cho máu chuyển vận đều, đổi các sự độc địa hay pha lộn với máu, mà làm cho máu ra tinh khiết, chuyển vận thông đồng, ửng ra ngoài da, cho nên thuốc *DÉPURATIF RICHELET* vào thì đuổi đã độc trong mình, đổi máu xấu ra tốt, gân yếu trở nên mạnh lại, nó làm cho lành vích tích lâu ngoài da liền lạc trở ra mới.

Bởi các cớ ấy nên thuốc *DÉPURATIF RICHELET* là dẫn căn bổn các thứ thuốc để chữa những bịnh : đau gân, nhức nhối trong tất lèo, đau nhức tỳ xương, đau các thứ ghẻ nhức nhối khó chịu, ghẻ hôm, ung độc, chảy máu, chảy mủ, đau cùng lên trên dâu, thuốc màu nhiệm này đã cứu nhiều bịnh đã vô phương cầu cứu, mà chẳng ngờ thuốc này nó cứu tử hườn sanh được, bởi chưng nơi máu huyết mà ra.

Mấy nhà thuốc đều có bán, chỗ trữ tại nhà thuốc chánh của ông L. Solirène ở ngang nhà bát tây, Saigon.

Nếu rất mà hết thì gởi ngay qua hãng cái Laboratoire de L. RICHELET de Sedan, 6, Rue de Belfort, BAYONNE Basses Pyrénées).

3048 a

LE PARFUM DES HUMANITÉS

(Sử Ký Thanh-Hoa)

Soạn-giả : E. VATRAC

Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Văn chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển : **2$00**

Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển : **1.00**

Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi Recommandé : 0$20 thứ 2$00 và 0$30 thứ 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ đề cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một litre :* **2$40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh giáp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . . Một chai :* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay ●

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu 3003

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu.

Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu. thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém máu huyết sinh ra rạo phổi làm cho hay ho nên uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ ! Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là :

Thuốc nước bổ huyết

3001 **MÁU BÒ 1$40**

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá : 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI 3002



Ta chỉ hút thuốc-lá

HIỆU

MÉLIA

mà được

KHOÁI-TRÍ và TINH-THẦN !

BAO GIẤY ĐỎ CÓ ẢNH MÙI ĐẸP

MARINA

BAO GIẤY TRẮNG HIỆU KIM-CƯƠNG

DIAMANT

Bán lại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh. 3007

Hễ các ngài thấy trong mình mệt nhọc, xanh sao, yếu đuối, ăn không ngon và hay sốt-rét thì các ngài nên dùng ngay chớ ngần ngại, thứ

Rượu bổ của ông Bác-sĩ J. K. WATSON

Như thế thì các ngài đỡ phải tốn kém và lại chóng khỏi nữa.

Giá bán : 2$25 một chai lít

1.20 chai nửa lít

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI 3002

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt hơ, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets 3001

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Lúc mua vé thì giả 20 quan còn thì đóng làm 23 tháng mỗi tháng là mười quan. Nếu trúng lần đầu, lần được ngay cái vé, riêng mình có quyền sở-hữu, hễ vé trúng số thì được cả tiền. Dành chỉ chịu khó đành dịn một tí, thật hầu như không nghỉ đến, mà đã được dự các cuộc rút số, lại được có quyền sở-hữu một cái vé rất quý có sinh lợi tức.

Về Crédit National mỗi năm làm kỳ dự cuộc rút số : là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octob e, 1er Novembre.

Mỗi lần rút số có :

1 lô.	MỘT TRIỆU
1 lô.	500.000 quan
2 lô.	200.000 quan
3 lô.	100.000 quan
6 lô.	50.000 quan

Tiền rút số tám kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rút số cũng dễ trúng lắm

Muốn dự các cuộc rút số ấy, nên gởi 20 quan cho ông chủ nhiệm nhà :

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Pastère, MARSEILLE (France) R. C. 6576

Việc bán vé này theo pháp luật ngày 17 Mars 1900, các nhà nước đã được đều chấp chận 3048 a

Certifié tirage ... Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN